

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

(Thời gian thực hiện 4 tuần. Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 27/03/2026)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Các con vật nuôi trong gia đình (Gia cầm)	Các con vật nuôi trong gia đình (Gia súc)	Các con vật sống trong rừng	Các con vật sống dưới nước	
Đón trẻ, Trò chuyện	<p>- Hàng ngày cô đến lớp trước 15 phút mở cửa thông thoáng phòng học, vệ sinh quét dọn lớp học và xung quanh lớp. Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn phụ huynh cất đồ dùng cá nhân của trẻ gọn gàng, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. Nhắc phụ huynh kí nhật ký đón - trả trẻ.</p> <p>- Trao đổi cùng phụ huynh về tình hình, sức khỏe của trẻ khi đến lớp.</p> <p>- Trò chuyện, kể chuyện theo tranh cho trẻ nghe về các con vật nuôi trong gia đình, những con vật sống dưới nước/sống trong rừng; xem tranh các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước/sống trong rừng...</p> <p>- Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc chi trong lớp.</p>				
TD sáng	<p>*Thứ 3,5- Tập theo lời ca bài: “Gà trống gáy”</p> <p>- Động tác 1: Gà trống gáy + Tư thế chuẩn bị: Đứng chân ngang vai, 2 tay khum trước miệng gà trống gáy ò ó o.</p> <p>-Động tác 2: Gà vỗ cánh: + Tư thế chuẩn bị: Đứng thoải mái 2 tay thả xuôi, gà vỗ cánh trẻ giơ 2 tay sang ngang cao bằng vai.</p> <p>- Động tác 3: Gà mổ thóc + Tư thế chuẩn bị: Chân đứng ngang tay thả xuôi, gà mổ thóc trẻ cúi 2 tay gõ vào đầu gối nói tốc tốc.</p> <p>- Động tác 4: Gà bới đất + Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên 2 tay chống hông, gà bới đất: trẻ giậm chân tại chỗ</p> <p>*Thứ 2,4,6- Tập với lời ca: Bài “ Tiếng chú gà trống gọi”</p> <p>- Động tác 1: Ó o ò ò... Trống gọi: Hai tay khum trước miệng, dang rộng hai tay.</p> <p>- Động tác 2: Đập cánh...o o: Hai tay dang ngang ,thả xuôi xuống</p>				

		<p>- Động tác 3: Nặng đã lên... Nhịp trống hô vang: 2 tay chống hông quay người sang 2 bên phải, trái.</p> <p>- Động tác 4: Một hai... Một hai: Đứng dậm chân tại chỗ vung tay dang sang 2 bên.</p>				
Hoạt động học	Thứ 2 PTNT	-Nhận biết: Con gà, con vịt -Trò chơi: Bạn nào nhanh	-Nhận biết: Nhận biết con chó, con mèo	-Nhận biết: Con voi, con hổ -Trò chơi: Tìm đúng con vật	-Nhận biết: Con cá, Con cua -Trò chơi: Con gì biến mất	
	Thứ 3 PTTC	- VĐCB: Bò chui dưới gậy kê cao	-VĐCB: Đứng ném bóng	-VĐCB: Đi bước qua vật cản	-VĐCB: Ném bóng bằng một tay lên phía trước	
	Thứ 4 PTNT	-HĐVĐV: - Tô màu con gà con -Hát: Gà gáy	-HĐVĐV: Xếp đường đi cho vịt về chuồng	-HĐVĐV: Xếp chuồng thú -Hát: Chú voi con ở bản Đôn	-HĐVĐV: Xếp ao cá -Hát: Cá vàng bơi	
	Thứ 5 PTNN	-LQVH: KCCTN: Gà mái hoa mơ -Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu	-LQVH: Thơ: “ Con trâu”	-LQVH: KCCTN: Chú Gấu ngoan -Trò chơi: Con voi	-LQVH: Thơ: Con cá vàng -Trò chơi: Hãy chọn đúng	
	Thứ 6 PTTC KNX H &TM	- DH : Một con vịt (tt) -TCÂN: Bạn nào hát	- DH: Chú mèo - NH: Rửa mặt như mèo	NH: Chú voi con ở bản Đôn (tt) -VĐTN: Con gà trống	-Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ	
	Thứ 2	-Quan sát: Vườn rau của bé - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD:	- Đạo chơi sân trường - TCVĐ: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn	- Quan sát: Cây Bàng - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - TCTD: Chơi với bóng, vòng.	

Đạo chơi ngoài trời			Xâu vòng bằng hạt hạt			
	Thứ 3	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	- Bé vui cùng chai nhựa	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	- Đạo chơi sân trường - TCVĐ: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn	
	Thứ 4	- Nhật lá rụng trong sân trường - TCVĐ: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cỏ tích	- Quan sát: Cây lộc vừng - TCVĐ :Trời nắng trời mưa - TCTD : Chơi với bóng, vòng.	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVĐ: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	-Chơi TCÂN: Các bài hát trẻ yêu thích trong chủ đề.	
	Thứ 5	-Quan sát: Vườn rau cải thìa - TCVĐ: Chó sói xấu tính - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVĐ: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVĐ: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	
	Thứ 6	-Quan sát: Vườn rau của bé - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Bầu trời - TCVĐ: Tìm bạn - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường	-Quan sát: Thời tiết trong ngày -TCVĐ: Kéo co -TCTD: Chơi với bể cát và nước	-Trò chơi: Hình tròn, hình vuông trên sân trường	
	HD thay thế HD góc	Thứ 3	HD trải nghiệm: Nhật rau ngót			

Hoạt động góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán các con vật nuôi - Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật - Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật nuôi có 2 chân 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán các con vật nuôi - Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật - Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật nuôi có 4 chân 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán các con vật nuôi - Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật - Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật sống trong rừng 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TTV: Bán các con vật nuôi - Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật - Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật sống dưới nước 		
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> * Giờ ăn : Trẻ biết sử dụng bát thìa cốc đúng cách. Trẻ biết kỹ năng - Dạy trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Cho trẻ làm quen với một số thức ăn quen thuộc như: Cơm, cháo, canh... - Trẻ biết cùng cô rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng, súc miệng sau khi ăn,... * Trẻ ngủ trưa: Trẻ biết vị trí tư thế ngủ đúng. 					
Hoạt động chiều	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> -Trò chơi: Gà vào vườn rau 	<ul style="list-style-type: none"> - Tô màu con mèo 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ xem một số tranh về các con vật 	<ul style="list-style-type: none"> -Trò chơi VĐ: Kéo cưa lừa xẻ 	
	Thứ 3	<ul style="list-style-type: none"> -Cho trẻ LQ với bài hát “Là con mèo” 	<ul style="list-style-type: none"> -Trò chơi thổi bong bóng 	<ul style="list-style-type: none"> -Bé cùng nhau sắp xếp ĐC gọn gàng, sạch sẽ 	<ul style="list-style-type: none"> -Dán con cá 	
	Thứ 4	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ kỹ năng tự xúc ăn. 	<ul style="list-style-type: none"> -Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Tô màu con vịt 	<ul style="list-style-type: none"> -Dạy trẻ tự đi vệ sinh 	
	Thứ 5	<ul style="list-style-type: none"> -Trò chuyện về 1 con vật nuôi trong gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết hành vi đúng sai 	<ul style="list-style-type: none"> -TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Tập rửa tay, lau tay. -TCVĐ: Đi cầu đi quán 	
	Thứ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan 	<ul style="list-style-type: none"> -Ôn bài hát “Chú mèo” - Bình bầu bé ngoan 	<ul style="list-style-type: none"> Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan 	<ul style="list-style-type: none"> -Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan 	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1:

Chủ đề nhánh: Các con vật nuôi trong gia đình (Gia cầm)

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/03 đến ngày 6/03/2026)

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT3*. Trẻ thực hiện các vận động vận động bò, trườn.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các VĐ
- MT9*. Thích nghi với chế độ ăn cơm nát có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau
- MT10*. Ngủ một giấc buổi trưa
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT17*. Nghe nhận biết âm thanh của đồ vật, con vật.
- MT21*. Nhận biết một số con vật, hoa quả, quen thuộc.
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện .
- MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi bé búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)
- MT38. Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi: Bắt chước tiếng kêu, gọi.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay).
 - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của con gà, con vịt.
 - Trẻ biết tên bài tập “Bò chui dưới gậy kê cao”.
 - Trẻ hiểu cách bò bằng hai bàn tay và hai đầu gối, biết chui qua dưới gậy mà không chạm vào gậy
 - Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện: “Gà mái hoa mơ”
 - Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, hát thuộc bài: “Một con vịt”. Trẻ biết chơi trò chơi “Bạn nào hát”.
 - Trẻ biết tên gọi, cách cầm bút, tô màu, di màu không chườm ra ngoài.

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Trẻ có khả năng bật được qua vạch kẻ và giữ được thăng bằng cơ thể.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và kiên trì, sự ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể truyện và tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Cây xanh và những bông hoa đẹp
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán các con vật nuôi
- Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật
- Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật nuôi có 2 chân

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và thức ăn của các con vật

- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

Bố trí các khu vực chơi phù hợp, thuận tiện và an toàn cho trẻ khi chơi.

- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh các con vật trong gia đình

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu bé em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.
- + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Cách bé em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
- + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào? ...
- + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đấy? Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?...
- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc:

- Thứ 3: Hoạt động trải nghiệm: Nhật rau ngót

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 02 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

-Nhận biết: Con gà , con vịt

-Trò chơi: Bạn nào nhanh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của con gà, con vịt.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết về các con vật nuôi.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: tranh ảnh rau cải, rau muống, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Một con vịt. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? <p>=> Bài hát nói về con vịt bơi ở hồ nước. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Con gà, con vịt.</p> <p>* Con gà:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trón cô, trón cô”. - Cô xuất hiện hình ảnh “Con gà” và hỏi trẻ - Cô có hình ảnh con gì? - À đúng rồi đây là con gà đấy. - Cô nói từ “Con gà” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con gà” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Đây là con gà gì? + Con gà mái có màu gì? <p>=> Đây là hình hình ảnh con gà mái màu vàng.</p> <p>* Con vịt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”. - Cô xuất hiện hình ảnh con vịt và hỏi trẻ + Cô có con gì đây? - Cô nói từ “Con vịt” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con vịt” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Con vịt có màu gì? <p>=> Đây là con vịt màu trắng, con vịt thường bơi trên mặt nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa dạy các con nhận biết con gì? <p>* Trò chơi: Bạn nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc - Một con vịt - Con vịt - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Con gà - Trẻ nghe - Trẻ nói - Con gà mái - Màu vàng - Trẻ chơi - Con vịt - Lắng nghe - Trẻ nói - Màu trắng - Con gà, con vịt - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Bạn nào nhanh

- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Nhận xét cho trẻ ra chơi.	- Trẻ ra chơi
--	---------------

II. Dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Vườn rau của bé”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi đúng tên rau, nêu đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau.

- Biết chăm sóc bảo vệ rau, cây trồng.

- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Vườn rau của bé cho trẻ quan sát.

- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ</p> <p>- Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Vườn rau của bé.</p> <p>- Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát vườn rau, đàm thoại cùng trẻ.</p> <p>- Cô con mình đang đứng trước vườn rau gì?</p> <p>- Rau có đặc điểm gì?</p> <p>- Thường chế biến như thế nào?</p> <p>- Muốn cho rau xanh tốt các con phải làm gì?</p> <p>- Nhiều cá nhân trẻ được kể.</p> <p>- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau...</p> <p>=> GD trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý các loại rau, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, giúp đỡ người lớn.</p> <p>* Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p>	<p>- Trẻ đi dạo cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ hát mô phỏng thể hiện theo lời bài hát, biết khi gieo hạt ngồi xuống, nảy mầm nhô người lên thành cây đứng thẳng, ra nụ nắm tay, ra hoa xòe bàn tay.... dẫn trẻ bao quát trẻ an toàn hiệu quả.</p> <p>- Cho trẻ chơi</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh...</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng trẻ ngã.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi “Gà vào vườn rau”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên trò chơi “Gà vào vườn rau”.
- Trẻ hiểu cách chơi: khi có hiệu lệnh, trẻ chạy vào “vườn rau”, khi nghe hiệu lệnh khác thì chạy về chuồng.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chạy nhanh, chạy theo hiệu lệnh.
- Tập phản xạ nhanh, giữ thăng bằng khi chạy.
- Biết định hướng: chỗ nào là “vườn rau”, chỗ nào là “chuồng gà”.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia, vui vẻ hợp tác cùng bạn.
- Biết giữ an toàn, không xô đẩy khi chạy.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi rộng – an toàn.
- Vạch hoặc vòng tạo “chuồng gà” và “vườn rau” (2 khu cách nhau 2–3m).

-Một số rau mô hình/rau thật đặt trong “vườn”.

-Nhạc bài “Đàn gà con”, “Chú gà trống”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <p>-Cô giả giọng gà: “Cục... cục... cục... Gà con ơi, hôm nay mẹ cho các con đi vào vườn rau ăn nhé!”</p> <p>-Cô giới thiệu 2 khu:</p> <p>+Đây là chuồng gà chúng mình ngủ.</p> <p>+Kia là vườn rau nhiều lá xanh ngon lắm!</p> <p>-Cho trẻ làm động tác gà con: Vẫy tay → mổ thóc → kêu “chiếp chiếp”</p> <p>2. Hoạt động 2: Giới thiệu trò chơi – Cách chơi</p> <p>*Cô hướng dẫn</p> <p>-Khi cô nói: “Gà vào vườn rau!” → Trẻ chạy nhanh từ chuồng đến vườn rau, giả vờ mổ rau, nhặt lá rau.</p> <p>-Khi cô hô: “Gà về chuồng nhanh!” → Trẻ chạy về đúng vị trí chuồng.</p> <p>-Khi nghe tiếng vỗ tay 2 cái, trẻ dừng lại, đứng yên.</p> <p>*Cô làm mẫu</p> <p>-Đứng trong chuồng → khi nghe “Gà vào vườn rau” chạy ra vườn.</p> <p>-Khi nghe “Gà về chuồng” chạy về.</p> <p>-Khi nghe tín hiệu vỗ tay phải đứng im.</p> <p>* Trẻ chơi thử – Cô quan sát hỗ trợ</p> <p>-<i>Trẻ chơi lần 1</i>: Chạy nhẹ nhàng theo hiệu lệnh.</p> <p>-Cô nhắc: chạy thẳng, không đẩy bạn, không chen lấn.</p> <p>-Khen những trẻ chạy nhanh – đúng hiệu lệnh.</p> <p>* Trẻ chơi thật – Tăng hứng thú</p> <p>-<i>Lần 2 – Tăng tốc độ</i></p> <p>-Cô thay đổi nhịp: hiệu lệnh nhanh → chậm → bất ngờ.</p> <p>-Trẻ chạy nhanh hơn, phản xạ tốt hơn.</p> <p>-<i>Lần 3 – Mở rộng</i></p> <p>-Cô thêm tình huống:</p> <p>+Có cáo đến, gà chạy nhanh về chuồng!</p> <p>+Trời mưa rồi, gà chui vào chuồng!</p> <p>→ Tạo sự bất ngờ cho trẻ.</p>	<p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ làm động tác</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe và thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ chơi lần 1</p> <p>-Trẻ chơi lần 2</p> <p>-Trẻ chơi lần 3</p>

<p>Trẻ rất thích phần này, vừa chạy vừa cười vui.</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <p>-Trẻ làm gà đi chậm về chuồng.</p> <p>-Hít thở nhẹ: “Gà ngủ ngon... ngủ ngon...”</p> <p>-Cô xoa lưng trẻ cho thư giãn.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p>
--	-----------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 03 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐCB: Bò chui dưới gậy kê cao

- TCVD: Bò về nhà

1. Mục đích yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động “Bò chui dưới gậy kê cao”.
- Trẻ hiểu cách bò bằng hai bàn tay và hai đầu gối, biết chui qua dưới gậy mà không chạm vào gậy.
- Trẻ bước đầu nhận biết hoạt động vận động giúp cơ thể khỏe mạnh.

b. Kỹ năng

- Trẻ thực hiện được vận động bò bằng hai tay hai gối và chui qua gậy theo sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ rèn luyện sự khéo léo, khả năng phối hợp tay và chân khi vận động.
- Trẻ bước đầu hình thành sự nhanh nhẹn, mạnh dạn khi tham gia hoạt động vận động.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động.
- Trẻ biết chờ đến lượt, không chen lấn và giữ gìn đồ dùng khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ vận động. Hai giá đỡ và một số gậy thể dục kê cao khoảng 30 – 35 cm để trẻ bò chui qua.

- Thảm hoặc chiếu mềm trải dưới khu vực bò để đảm bảo an toàn cho trẻ. Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp vận động.
- Một số nhạc bài hát vui nhộn để gây hứng thú cho trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc. <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Con cào cào” - Cơ tay – bả vai: + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống(2 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần 4 nhịp) - Chân: + Bật tại chỗ(3 lần 4 nhịp) <p>b. Vận động cơ bản: Bò chui dưới gậy kê cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Bò chui dưới gậy kê cao - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: - TTCB: Tư thế chuẩn bị cô đứng trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô quỳ hai gối xuống sàn, chống hai bàn tay xuống sàn, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh “bò”, cô phối hợp tay và gối bò chậm rãi về phía trước. Khi đến gần gậy kê cao, cô hạ thấp người xuống và bò chui qua dưới gậy sao cho người không chạm vào gậy, sau đó bò tiếp về phía trước rồi đứng dậy đi về cuối hàng. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác. - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ <p>* Trẻ tập:</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ khởi động cùng cô -Trẻ thực hiện -Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ nhắc lại cùng cô -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ quan sát và lắng nghe -Trẻ tập -Trẻ thi đua

<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) => Cô bao quát động viên khen trẻ. - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì? 3. Trò chơi vận động: Bò về nhà - Cô giới thiệu tên trò chơi: Bò về nhà - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cô nói cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần (Cô và trẻ cùng chơi) - Cô động viên trẻ, khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? 4. Hồi tĩnh: - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lên tập lại -Trẻ TL -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi cùng cô -Trẻ TL -Trẻ đi nhẹ nhàng.
---	--

II. Dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điểm danh và hát bài : Đi chơi <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát

- Hỏi trẻ đôi bàn tay chúng mình để làm những việc gì?.
 - Cô cùng trẻ tham gia chương trình: Bé yêu vào bếp.
 - Gồm 2 phần chơi.
 - + Phần 1: Hiểu biết.
 - Cho trẻ tìm hiểu về rau ngót.
 - Cô đưa rau ngót cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ.
 - + Phần 2: Chung sức.
 - Cô chia trẻ thành 2 nhóm cho trẻ trải nghiệm nhặt rau ngót.
 - Cô hướng dẫn trẻ cách nhặt rau ngót.
 - Sau đó cô cho trẻ về nhóm trải nghiệm nhặt rau ngót.
 - Trẻ thực hiện cô bao quát trẻ.
- 4. Kết thúc:** Cô nhận xét- tuyên dương trẻ.

IV. Hoạt động chiều

-Làm quen bài hát “Là con mèo”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài hát “Là con mèo”
- Trẻ biết nội dung bài hát

b. Kỹ năng

- Trẻ nghe – cảm nhận giai điệu vui tươi của bài hát.
- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc: lắc lư, đưa tay lên – xuống, xoay người.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú nghe nhạc và tham gia VĐ. Biết giữ trật tự, không tranh giành

2. Chuẩn bị

- Bài hát “Là con mèo”, tranh ảnh.
- Nhạc cụ gõ cho trẻ: Song loan, lục lạc, trống lắc...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cho trẻ xem 1 số hình ảnh về con mèo và trò chuyện với trẻ về hình ảnh đó. -Cô nói: Có một bài hát rất hay nói về con mèo. Hôm nay cô hát tặng các con nhé! <p>2. Hoạt động 2: Dạy trẻ làm quen bài hát</p> <p>* <i>Cô hát mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> -Lần 1: Cô hát nhẹ nhàng, kết hợp cử chỉ minh họa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời -Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe

<p>-Lần 2: Cô hát với nhạc</p> <p>* Đàm thoại nội dung bài hát</p> <p>-Cô hỏi trẻ:</p> <p>+Bài hát nói về con gì?</p> <p>+ Con mèo đã làm những gì?</p> <p>+...</p> <p>- Lần 3: Vận động minh họa</p> <p>+ Động tác gợi ý: Cô đưa các động tác đơn giản gợi ý cho trẻ</p> <p>* Trẻ tham gia vận động cùng cô</p> <p>- Cho trẻ vận động đơn giản theo nhạc</p> <p>- Cho trẻ sử dụng nhạc cụ gõ</p> <p>+Mỗi trẻ chọn 1 nhạc cụ nhỏ.</p> <p>+Cô bật nhạc → trẻ gõ theo nhịp chậm – nhanh – dừng theo hiệu lệnh.</p> <p>-Cô khen những trẻ biết phối hợp nhạc cụ với bài hát.</p> <p>-Nhóm 2–3 trẻ hát theo đoạn dễ.</p> <p>-Một số trẻ chỉ cần bắt chước động tác là được</p> <p>* Trò chơi âm nhạc</p> <p>-TC1: Ai tìm đúng?</p> <p>-Khi nhạc bật → trẻ đi quanh. Nhạc dừng → trẻ chọn đồ vào rổ.</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <p>-Trẻ ngồi xuống, cô hát ru phiên bản nhẹ nhàng của bài: “Là con mèo”</p> <p>-Trẻ thả lỏng, hít thở đều.</p> <p>3.Hoạt động 3. Nhận xét – Kết thúc</p> <p>-Cô khen trẻ: nghe ngoan, biết vận động theo bài hát.</p> <p>-Củng cố lại:</p> <p>+Hôm nay chúng mình học bài hát gì?” – “Là con mèo!</p> <p>-Cho trẻ uống nước – chuyển sang hoạt động tiếp theo.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ vận động</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	--

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 4 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- **HĐVĐV: Tô màu con gà**
- **Hát: Gà gáy**

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, cách cầm bút, tô màu, di màu không chườm ra ngoài.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, di màu đúng chiều, mịn, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh mẫu, tranh vẽ con gà con, sáp màu, bảng.
- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, rổ, giấy A4, sáp màu, giá treo sản phẩm của trẻ.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Gà gáy. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? <p>=> Bài hát nói về con gà gáy sáng. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. Hoạt động 2. HĐVĐV: Tô màu con gà con.</p> <p>* Quan sát đàm thoại tranh mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện tranh mẫu và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ gì đây? - Đúng rồi đây là bức tranh cô vẽ con gà con đấy - Cả lớp nói từ “Con gà con” cùng cô nào. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Gà gáy -Con gà -Trẻ chơi -Trẻ quan sát -Con gà con -Trẻ nói

<p>+ Các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem bức tranh con gà con có những đặc điểm gì? + Con gà con có màu gì? + Con gà con có những phần gì? + Cô tô màu như thế nào? => Đây là bức tranh vẽ con gà con, được tô màu vàng, tô đều mịn, không chườm ra ngoài.</p> <p>* Làm mẫu</p> <p>- Để tô được con gà con đẹp các con cùng quan sát cô tô mẫu nhé.</p> <p>- Cô chọn màu vàng cầm bằng tay phải, tay trái cô giữ tranh, cô tô từ trên xuống dưới từ trái qua phải, cô di màu đều mịn, không chườm ra ngoài.</p> <p>+ Cô vừa tô xong bức tranh gì? + Cô tô như thế nào?</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ. - Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách cầm bút di màu. - Trong khi trẻ tô cô mở nền nhạc nền cho trẻ tô. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết tô cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.</p> <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <p>- Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thế dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích bài của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . + Cô dạy các con tô gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét cho trẻ ra chơi</p>	<p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>-Con gà con</p> <p>-Trẻ ngồi</p> <p>-Trẻ tô</p> <p>-Trẻ quan sát nhận xét cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Tô màu con gà con</p>
---	---

II. Dạo chơi ngoài trời

- Nhật lá rụng trong sân trường
- TCVD: Về đúng nhà
- Chơi tự do: Chơi trong vườn cỏ tích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi. chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô QS, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi

<p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
---	------------------------

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động GDKNS “Dạy trẻ kĩ năng tự xúc ăn”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được thìa, bát, khăn và vai trò của từng đồ dùng khi ăn.
- Trẻ biết cách cầm thìa đúng, xúc thức ăn và đưa vào miệng.

b. Kỹ năng

- Trẻ thực hành được kỹ năng tự xúc ăn, phối hợp tay – mắt.
- Rèn kỹ năng ngồi đúng tư thế khi ăn, giữ vệ sinh và không làm rơi vãi đồ ăn.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn vệ sinh, biết chờ đến lượt, biết cảm ơn khi được cô hỗ trợ

2. Chuẩn bị

- Bát nhựa, thìa nhỏ, khay đựng cơm/cháo giả (hoặc cát, đậu xanh).
- Hình ảnh minh họa tư thế ngồi ăn đúng – sai.
- Mỗi trẻ 1 bát – 1 thìa – 1 khăn lau miệng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định – gây hứng thú</p> <p>-Cô và trẻ hát vui bài “Giờ ăn đến rồi” hoặc đọc câu vè: <i>“Xúc cơm nào bé ơi- Thìa xinh đưa lên môi.”</i></p> <p>+ Giờ ăn đến bé cần những gì? + Bé có muốn tự xúc ăn như bạn nhỏ trong tranh không?</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính</p> <p>-Cô giới thiệu đồ dùng – cách sử dụng -Giới thiệu bát – thìa – khăn. -Cô cầm thìa mẫu: Tay phải cầm vào giữa cán thìa, không cầm đầu thìa. Tay trái giữ nhẹ thành bát. -Cho trẻ quan sát tranh tư thế ngồi đúng – sai</p> <p>* Cô làm mẫu</p>	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p>

<p>1. Ngồi ngay ngắn – lưng thẳng. 2. Tay phải cầm thìa, tay trái giữ bát. 3. Xúc nhẹ một lượng thức ăn vừa phải. 4. Đưa thìa lên miệng từ từ, không đổ. 5. Lau miệng bằng khăn.</p> <p>→ Cô khen: “Cô xúc rất nhẹ nhàng, không rơi tí nào.”</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Mỗi trẻ được 1 bát đậu/cơm giả. -Trẻ thực hành 2–3 lượt. -Cô quan sát – hỗ trợ từng trẻ: + Bé cầm thìa đúng chưa? + Bé xúc nhiều quá hay vừa phải? -Khen trẻ: “Bé xúc khéo lắm!”, “Không rơi rồi, giỏi quá!”</p> <p>*Trò chơi nhỏ: “Ai tinh mắt – tay khéo”</p> <p>-Trẻ thi nhau xúc 5 thìa đậu vào bát mà không làm rơi.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét: bé nào xúc tốt, bé nào cần cố gắng thêm. -Cho trẻ đọc câu về kết thúc: <i>“Xúc cơm bé khéo tay, Ăn ngoan bé lớn ngay.”</i> -Nhắc trẻ sau hoạt động rửa tay – cất đồ dùng.</p>	<p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi TC</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 5 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNN:

- KCCTN: Gà mái hoa mơ
- Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Qua câu chuyện giáo dục trẻ biết về các con vật nuôi.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa chuyện, que chỉ, xác xô.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Gà gáy. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? <p>=> BH nói về con gà gáy sáng, cô biết một câu chuyện kể về một con gà mái mơ đó là câu chuyện “Gà mái hoa mơ”</p> <p>2. Hoạt động 2. Kể cho trẻ nghe: Gà mái hoa mơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên truyện - Cho trẻ nhắc lại tên truyện <p>* Cô kể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô kể diễn cảm câu chuyện. + Lần 2: Cô kể kết hợp với tranh minh họa. <p>* Đàm thoại - giảng giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Cụ ông và cụ bà có con gì? + Gà mái hoa mơ đẻ ra cái gì? + Cụ ông và cụ bà đã làm gì với quả trứng? Và trứng có vỡ không? + Con gì đã làm quả trứng bị vỡ? + Khi trứng vỡ thì 2 ông bà ra sao? + Gà mái đã nói gì với cụ ông và cụ bà? <p>=> 2 ông bà có 1 con gà mái hoa mơ và đẻ được 1 quả trứng vàng, 2 ông bà đập mãi không bị vỡ, con chuột chạy qua thì làm vỡ, ông bà khóc, gà mái nói sẽ đẻ tiếp cho ông bà 1 quả trứng khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 3: Cho trẻ xem video. - Cô động viên khen trẻ trẻ. + Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Gà gáy -Con gà. <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe. -Trẻ nhắc <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý lắng nghe - và quan sát <ul style="list-style-type: none"> -Gà mái hoa mơ <ul style="list-style-type: none"> -Gà mái hoa mơ -Trứng tròn ạ -Đập trứng, không vỡ -Hoa và lá xanh -Con chuột -Khóc -Cháu đẻ quả trứng khác... <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ xem

<p>* Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu. Cô giới thiệu tên trò chơi - Cho trẻ chơi 1,2 lần - Cô động viên khen trẻ + Các con vừa chơi trò chơi gì? 3.Hoạt động 3. Kết thúc - Cô nhận xét, cho trẻ ra chơi</p>	<p>-Gà mái hoa mơ -Trẻ chơi -Bắt chước tiếng kêu -Trẻ ra chơi</p>
--	--

II. Dạo chơi ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Vườn rau cải thìa”**

- **TCVĐ: Chó sói xấu tính**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và lợi ích của rau đối với bữa ăn gia đình.

b. Kỹ năng

- Trẻ nhận biết được màu của rau, nói đúng, rõ ràng

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham luận khi cô hỏi.

2. Chuẩn bị

- Vườn rau cải thìa.

- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ trước khi cho trẻ ra sân - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. + Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo... - Định hướng cho trẻ vào hoạt động:</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung * Quan sát, đàm thoại: Quan sát vườn rau cải thìa - Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát bài hát: “Khúc hát dạo chơi” - Cô cho trẻ quan sát - Trẻ nêu những đặc điểm mà trẻ được nhìn thấy, sờ thấy</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>- Đàm thoại, trả lời câu hỏi của cô. + Cây rau to hay nhỏ? + Rễ cây như thế nào? + Ngoài rễ cây còn có gì nào? + Cuống và lá rau như thế nào? - Các con được ăn rau cải thìa chưa? - Nhà con mẹ thường làm món ăn gì từ rau cải thìa? (nấu canh, luộc...) - Ngoài rau cải thìa các con còn biết loại rau gì nữa nào? => Cô củng cố lại các ý trẻ đã trả lời, giáo dục trẻ ăn nhiều rau xanh rất tốt cho da và hệ tiêu hóa.</p> <p>* Chơi trò chơi vận động: Chó sói xấu tính</p> <p>- Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi.</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích, vẽ nguệch ngoạc trên sân trường - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

- **HĐ GDKNS: Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết và gọi tên được một số con vật quen thuộc: Chó, mèo, gà
- Biết bắt chước tiếng kêu đơn giản của con vật

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời câu hỏi đơn giản của cô.

- Trẻ nói được từ đơn, 2–3 từ: “con chó”, “mèo kêu meo meo”...

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú khi tham gia trò chuyện.

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú tham hoạt động

-Biết yêu quý, không đánh vật nuôi

2. Chuẩn bị

-Tranh to hoặc mô hình: Chó, mèo, gà

-Nhạc bài: Gà trống, mèo con và cún con

-Lô tô con vật (nếu có)

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ổn định – Gây hứng thú (2–3 phút)</p> <p>-Cô và trẻ cùng hát, vận động bài: “Gà trống, mèo con và cún con...”</p> <p>-Cô hỏi:</p> <p>+Trong bài hát có con gì?</p> <p>+Con chó đâu? (Cô giơ tranh)</p> <p>☞ Hôm nay cô và các con cùng xem những con vật nuôi trong gia đình nhé!</p> <p>2.Hoạt động 2. Nhận biết – Trò chuyện</p> <p>* Con chó</p> <p>-Cô đưa tranh: “Đây là con gì?”</p> <p>-Trẻ: “Con chó”</p> <p>-Cô: “Chó kêu thế nào?”</p> <p>-Trẻ bắt chước: “Gâu gâu”</p> <p>-Cô nhấn mạnh: “Con chó – gâu gâu”</p> <p>* Con mèo</p> <p>-“Đây là con gì?”</p> <p>-“Mèo kêu thế nào?” → “Meo meo”</p> <p>-Cô cho trẻ làm động tác vuốt râu mèo.</p> <p>* Con gà</p> <p>-“Con gì đây?”</p> <p>-“Gà kêu thế nào?” → “Ồ ó o / cục ta cục tác”</p> <p>-Cho trẻ vỗ cánh như gà.</p> <p>☞ Cô khái quát ngắn gọn:</p> <p>“Chó, mèo, gà là con vật nuôi trong gia đình.</p>	<p>- Trẻ hát và TL</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>

<p>* Trò chơi củng cố : Bắt chước tiếng kêu”</p> <p>-Cô nói tên → trẻ kêu tiếng tương ứng.</p> <p>-Cô kêu tiếng → trẻ đoán tên con vật.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô hỏi lại: Hôm nay con biết con gì?</p> <p>*Giáo dục: Chúng mình yêu quý, không đánh con vật nhé!</p> <p>-Nhận xét – khen trẻ.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ TL</p>
--	--------------------------------------

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 6 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LV.PTTCKNXH&TM

ÂM NHẠC: - Dạy hát: Một con vịt (tt)

- TCÂN: Bạn nào hát

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nói được tên BH, biết hát cùng cô, hát thuộc BH. Trẻ biết chơi trò chơi “Bạn nào hát”.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết về các con vật trong gia đình.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Xắc xô nhạc bài “Một con vịt” máy tính, loa.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về các con vật. + Nhà con nuôi con gì? + Con có yêu quý các con vật nuôi không? 	<p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ nói</p>

<p>- Gia đình các con nuôi nhiều con vật. Cũng có nhiều BH hay nói về các con vật rất là hay đấy. Đó là BH “Một con vịt” của tác giả Kim Duyên, các con chú ý nghe cô hát nhé.</p>	Trẻ lắng nghe.
<p>2. Dạy Hát: Một con vịt của Kim Duyên (tt).</p>	
<p>* Cô hát mẫu:</p>	
<p>+ Lần 1: Hát kết hợp cử chỉ điệu bộ.</p>	
<p>+ Lần 2: Hát và làm động tác kết hợp với nhạc.</p>	Trẻ nghe
<p>+ Chúng mình vừa nghe cô hát bài hát gì?</p>	Một con vịt
<p>+ Bài hát nói về con gì?</p>	Nói về con vịt tét
<p>=> Bài hát nói về con vịt cất tiếng kêu và vooxcanhs bơi trên mặt nước đấy.</p>	
<p>* Dạy trẻ hát:</p>	Trẻ nghe
<p>- Cho trẻ hát theo cô 2 - 3 lần.</p>	
<p>- Cho trẻ hát tổ, nhóm, cá nhân.</p>	
<p>=> Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ.</p>	Trẻ hát
<p>+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p>	
<p>3. Trò chơi âm nhạc: Bạn nào hát.</p>	
<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p>	Một con vịt
<p>- Cô cho trẻ chơi 1 – 2 lần</p>	
<p>- Cô động viên khen trẻ</p>	Trẻ lắng nghe
<p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p>	Trẻ ra chơi
<p>* Kết thúc:</p>	
<p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	Bạn nào hát

II. Dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Vườn rau của bé”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi đúng tên rau, nêu đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau.

- Biết chăm sóc bảo vệ rau, cây trồng.

- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Vườn rau của bé cho trẻ quan sát.

- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Vườn rau của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát vườn rau, đàm thoại cùng trẻ. - Cô con mình đang đứng trước vườn rau gì? - Rau có đặc điểm gì? - Thường chế biến như thế nào? - Muốn cho rau xanh tốt các con phải làm gì? - Nhiều cá nhân trẻ được kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau... <p>=> GD trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý các loại rau, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, giúp đỡ người lớn.</p> <p>* Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: - Cho trẻ chơi <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng trẻ ngã. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>* Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện

- Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.
- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.

- Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 2:**Chủ đề nhánh: Các con vật nuôi trong gia đình (Gia súc)**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 9/03/2026 đến ngày 13/03/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT5*. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt, biết lăn, bắt bóng với cô.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các vận động.
- MT9*. Thích nghi với chế độ ăn cơm nát có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau
- MT10*. Ngủ một giấc buổi trưa
- MT11*.Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT17*. Nghe nhận biết âm thanh của đồ vật, con vật.
- MT21*. Nhận biết một số con vật, hoa quả, quen thuộc.
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT34. Cảm nhận và biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi...của mình với người XQ.
- MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi bé búp bê, cho búp bê ăn,...)
- MT38. Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi: Bắt chước tiếng kêu, gọi.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay).
 - Trẻ nhận biết con chó, con mèo, biết đặc điểm của từng con vật.
 - Trẻ biết tên vận động “Đứng ném bóng”
 - Trẻ biết cầm bóng bằng tay và ném bóng về phía trước theo hướng dẫn của cô
 - Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
 - Trẻ biết được tên BH, biết hát cùng cô bài hát “Chú mèo”.
 - Nhận biết được hành vi đúng sai
 - Biết chơi trò chơi: Thổi bóng

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Trẻ thực hiện được động tác đứng ném bóng về phía trước
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát

- Rèn sự khéo léo các ngón tay, kỹ năng QS, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.
- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Những con vật đáng yêu
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán các con vật nuôi
- Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật
- Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật nuôi

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và thức ăn của các con vật
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

Bố trí các khu vực chơi phù hợp, thuận tiện và an toàn cho trẻ khi chơi.

- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh các con vật trong gia đình

d. Tiến hành

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: Khu bé em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.

+ Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Cách bé em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?

+ Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào? ...

+ Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây? Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?...

- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 9 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

-Nhận biết con chó, con mèo

-Trò chơi: Là con mèo

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nói đúng từ “con chó - con mèo”, biết được 1 số đặc điểm cơ bản của con chó, con mèo

b. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động.

- Rèn kỹ năng lắng nghe, nói những câu dài, ghi nhớ có chủ đích

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ yêu quý con vật nuôi trong gia đình

- Ngồi học ngoan tích cực tham gia vào các HĐ

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh (hình ảnh) con chó, con mèo

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 rô lô tô con chó, con mèo

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Gây hứng thú - giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Gà trống, mèo con và cún con” - Các con vừa hát bài gì? <p>Trong bài hát nhắc tới những con vật nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô giúp chúng mình nhận biết rõ hơn về một số đặc điểm của con chó và con mèo nhé! <p>Hoạt động 2: NBTN con chó, con mèo</p> <p>a. NBTN “Con chó”</p> <p>Trời tối! Trời sáng!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đố các con biết cô có gì đây? - Hình ảnh con gì đây? <p>*Đây là gì của con chó? Đầu chó</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trên đầu con chó có gì? Chó có mấy tai? + Chó nhìn bằng gì? Có mấy mắt? + Con chó còn có gì để ăn? Mõm chó? + Con chó kêu như thế nào? <p>*Đây là cái gì của con chó? (Cô chỉ vào chân chó) Chúng mình đếm xem chó có mấy chân?</p> <p>*Đuôi chó: Đây là gì? (đuôi chó)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con chó nuôi ở đâu? - Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ được nói - Câu hỏi lật đi lật lại - Cô chốt lại đặc điểm của con chó và giáo dục trẻ <p>b. NBTN “Con mèo”</p> <p>Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con mèo:</p> <p>Cô hỏi con gì đây?(con mèo ạ)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con nhìn xem trên đầu mèo có gì đây? Mèo có mấy tai ? + Mèo nhìn bằng gì? Có mấy mắt nhỉ? + Con mèo kêu như thế nào? + Mèo đi bằng gì nhỉ? Mèo có mấy chân? + Đây là gì? (đuôi mèo) - Con mèo nuôi ở đâu? - Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ được nói - Câu hỏi lật đi lật lại: VD. Đây là con gì? Con gì đây.. - Cô chốt lại đặc điểm của con mèo và giáo dục trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát vận động cùng cô - Trẻ lắng nghe - Chơi trò chơi - Trả lời câu hỏi - Cá nhân trả lời câu hỏi - Quan sát hình ảnh, trả lời - Trả lời câu hỏi

<p>*Ngoài con chó, mèo ra trong gia đình chúng mình còn có những con gì? => Cô chốt và cho trẻ xem hình ảnh con chó, con mèo và một số con vật khác trong gia đình trên màn chiếu</p> <p>* Luyện tập - Củng cố: Trò chơi 1: Ai nhanh nhất. - Cô giới thiệu cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ một rổ có lô tô có các con vật. - Lần 1: Cô nói tên con vật nào thì trẻ chọn lô tô con vật đó và giơ lên nói tên. - Lần 2: Cô nói tiếng kêu của con vật nào thì trẻ chọn lô tô con vật đó lên</p> <p>*Trò chơi 2: Bắt chước tiếng kêu của các con vật -Cho trẻ đứng lên. Cô nói con vật nào thì trẻ phải bắt trước tiếng kêu và làm động tác của con vật đó -VD: Cô nói con mèo. (Trẻ phải kêu meo, meo) - Cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc: -Cô Nhận xét, tuyên dương động viên trẻ -Hát bài vận động bài “Là con mèo” và ra chơi</p>	<p>- Quan sát con vật trên màn hình</p> <p>Chú ý chơi TC</p> <p>Trẻ cầm rổ chọn lô tô giơ lên</p> <p>Trẻ bắt trước tiếng kêu</p> <p>Hát và ra chơi</p>
---	--

II. Dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”
- TCVD: Gieo hạt
- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cho trẻ xếp hàng điểm danh và hát bài : Đi chơi</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. <p>* Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Tô màu con mèo

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên con mèo
- Trẻ biết con mèo kêu meo meo
- Trẻ biết cầm bút sáp để tô màu con mèo

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút bằng ba đầu ngón tay
- Rèn kỹ năng tô màu trong hình đơn giản
- Phát triển sự khéo léo của bàn tay và phối hợp tay mắt

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Trẻ biết giữ gìn sách và không làm gãy bút màu

2. Chuẩn bị

- Bút sáp màu
- Tranh mẫu con mèo cô đã tô màu
- Nhạc bài Gà trống mèo con và cún con

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài Gà trống mèo con và cún con - Cô hỏi các con vừa hát về con gì? - Con mèo kêu như thế nào? <p>Hôm nay cô và các con sẽ tô màu con mèo thật đẹp nhé</p> <p>2. Hoạt động 2. Quan sát và đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem tranh mẫu con mèo - Cô hỏi đây là con gì - Con mèo có những bộ phận nào - Con mèo thích ăn gì - Cô giới thiệu đây là hình con mèo trong sách Tạo hình <p>Hôm nay các con sẽ tô màu cho mèo.</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô ngồi đúng tư thế - Cô cầm bút bằng ba đầu ngón tay - Cô chọn màu để tô con mèo - Cô tô nhẹ nhàng từ trên xuống dưới tô đều tay không chờm ra ngoài - Cô vừa tô vừa nói cô tô màu cho con mèo thật đẹp <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát sách và bút màu cho trẻ - Cô nhắc trẻ ngồi ngay ngắn cầm bút đúng cách - Cô quan sát hướng dẫn trẻ còn lúng túng - Động viên trẻ tô gọn trong hình 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ TL - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hành - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời

<p>* Nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ giơ sách lên - Cô khen những bạn tô màu đẹp cố gắng - Khuyến khích những bạn chưa tô đều lần sau cố gắng hơn <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi hôm nay các con tô màu con gì - Giáo dục trẻ yêu quý con mèo và giữ gìn đồ dùng học tập - Cho trẻ cất bút đúng nơi quy định 	<p>- Trẻ thực hiện với cô</p>
--	-------------------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 10 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- **VĐCB: Đứng ném bóng**
- **TCVĐ: Ném bóng vào rổ**

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động “Đứng ném bóng”.
- Trẻ biết cầm bóng bằng tay và ném bóng về phía trước theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ bước đầu hiểu rằng vận động giúp cơ thể khỏe mạnh và nhanh nhẹn.

b. Kỹ năng

- Trẻ thực hiện được động tác đứng ném bóng về phía trước.
- Trẻ rèn luyện sự phối hợp giữa tay và mắt khi thực hiện vận động.
- Trẻ phát triển khả năng vận động thô, sự khéo léo và mạnh dạn khi tham gia hoạt động.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động.
- Trẻ biết chờ đến lượt, không chen lấn xô đẩy bạn khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng và an toàn cho trẻ vận động.
- Bóng nhựa nhỏ đủ cho trẻ tập. Một số rổ hoặc vạch chuẩn để trẻ ném bóng vào.

- Nhạc bài hát vui nhộn phục vụ cho phần khởi động và bài tập phát triển chung.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp cho hoạt động vận động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc. <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Con cào cào” - Cơ tay – bả vai: + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống(2 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần 4 nhịp) - Chân: + Bật tại chỗ(3 lần 4 nhịp) <p>b. Vận động cơ bản: Đứng ném bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Đứng ném bóng. - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: - TTCB: Tư thế chuẩn bị cô đứng trước vạch chuẩn, hai chân đứng tự nhiên, tay cầm bóng. Khi có hiệu lệnh “ném”, cô cầm bóng bằng hai tay đưa bóng ra phía trước hoặc lên cao rồi ném mạnh bóng về phía trước vào rổ hoặc khu vực quy định. Sau khi ném xong cô đi về cuối hàng đứng. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác. - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ <p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. 	<p>Trẻ khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ thi đua</p>

<p>- Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) => Cô bao quát động viên khen trẻ. - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>3. Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ - Cô giới thiệu tên trò chơi: Ném bóng vào rổ - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cô nói cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần (Cô và trẻ cùng chơi) - Cô động viên trẻ, khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>4. Hồi tĩnh: - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân.</p>	<p>Trẻ lên tập lại</p> <p>Trẻ nhắc lại</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Bạn nào nhanh</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng.</p>
--	--

II. Dạo chơi ngoài trời

- **Hoạt động:** Bé vui cùng chai nhựa

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được chai nhựa, nói được từ cái chai, nắp chai
- Trẻ biết được chai được làm từ nhựa và biết được công dụng của chai dùng để đựng nước, sữa

b. Kỹ năng

- Trẻ biết phối hợp khi chơi trò chơi.
- Kỹ năng khéo léo khi xoay, đóng mở nắp chai, thổi, lắc, lăn chai, xếp, in bông hoa từ đáy chai

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.
- Không tranh giành đồ chơi.

2. Chuẩn bị

- Tranh: 1 quả bóng – nhiều quả bóng; 1 con gấu – nhiều con gấu.
- Rổ đồ chơi thật: 1 quả bóng, nhiều bóng; 1 ô tô, nhiều ô tô.
- Các khay/ô để phân loại.
- Không gian nhà đa năng: an toàn, rộng để vận động.
- Mỗi trẻ 1–2 đồ chơi loại nhỏ (cô phát).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cho trẻ khám phá hộp quà</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung. - Cô giới thiệu chai nhựa và giới thiệu những trò chơi với chai nhựa cho trẻ.</p> <p>* Trò chơi xoáy mở nắp chai - Cô cháu mình cùng mở nắp chai nhé - Cô cho trẻ thực hiện mở nắp chai</p> <p>* Chơi “Thổi chai”. - Chúng mình cầm chai lên và thổi hơi vào bên trong chai xem có điều gì xảy ra nhé - Khi thổi hơi vào trong chai chúng mình nghe thấy tiếng gì? - Cho trẻ làm lại theo cô (cô động viên khen trẻ) - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? - Các con vừa được chơi trò chơi thổi chai rồi vậy với chai nhựa này chúng mình sẽ chơi trò chơi tiếp theo nhé</p> <p>* Chơi “Lắc chai” - Cô cho trẻ chơi. (trẻ chơi 1- 2 lần) (Cô động viên khuyến khích trẻ)</p> <p>* Chơi “Lăn chai” - Để lăn được chiếc chai này chúng mình cần phải làm gì? - Chúng mình đặt chai xuống sàn, cúi khom lưng sau đó chùng mình dùng 2 bàn tay để lăn chai - Cô cho trẻ lăn chai - Hỏi trẻ tên trò chơi (cô khen trẻ) - Với những chai nhựa này chúng mình xếp hàng rào cho khu vườn mùa xuân nhé</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc - Ở ngoài sân trường còn nhiều trò chơi hay cô cùng các con ra ngoài sân trường chơi tiếp nhé</p>	<p>-Trẻ KP</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng</p>

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Trò chơi thổi bong bóng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ biết cách thổi tạo bong bóng từ dung dịch xà phòng hoặc từ que thổi.

-Trẻ hiểu khi thổi mạnh – nhẹ sẽ tạo bong bóng to – nhỏ.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng điều khiển hơi thở (thổi nhẹ đều).

-Phát triển vận động tinh của môi – miệng và phối hợp tay – mắt.

-Phát triển khả năng quan sát và phản xạ nhanh.

c. Thái độ

-Trẻ hào hứng với trò chơi.

-Biết không cho dung dịch vào miệng, không chạy đuổi quá mạnh tránh va chạm.

-Hợp tác và biết chờ lượt.

2. Chuẩn bị

-Bộ dụng cụ thổi bong bóng cho cô (que + dung dịch).

-Một số dụng cụ cho trẻ (có thể theo nhóm).

-Khăn lau tay.

-Nhạc vui nhộn tạo hứng thú.

***Lưu ý an toàn**

-Không để trẻ tự cầm chai dung dịch xà phòng.

-Chỉ sử dụng lượng nhỏ dung dịch trong khay cho trẻ thổi.

-Dặn trẻ không cho vào miệng, mắt.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>-Cô bật nhạc vui, cầm que thổi bong bóng cho trẻ xem</p> <p>-Hỏi trẻ: Các con thấy gì đây? Bong bóng bay thế nào?</p> <p>Hôm nay chúng mình sẽ chơi trò chơi thổi bong bóng nhé!</p>	<p>- Trẻ quan sát và TL</p>
<p>2. Hoạt động 2:</p> <p>* Cô hướng dẫn cách thổi bong bóng</p> <p>-Cô làm mẫu chậm rãi: Nhúng que vào khay dung dịch -</p> <p>>Đưa lên trước miệng -> Thổi nhẹ – đều để tạo bong bóng.</p> <p>-Cô nói: Thổi nhẹ thì bong bóng bay đẹp. Nếu thổi mạnh quá, bong bóng sẽ vỡ ngay.</p> <p>-Cho 1–2 trẻ lên thử trước để làm mẫu cùng cô.</p>	<p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ lên làm mẫu</p>
<p>* Trẻ chơi thổi bong bóng</p> <p>-Cô chia trẻ thành nhóm nhỏ (3–4 trẻ/1 khay).</p> <p>-Trẻ thực hiện: thổi bong bóng – quan sát – đuổi nhẹ bong bóng.</p> <p>-Cô đi lại quan sát và hỗ trợ trẻ yếu:</p> <p>+Nhắc trẻ để que cách miệng khoảng 2–3cm.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p>

- Khối gỗ, rô nhỏ đủ cho cô và trẻ.
- Mô hình nhà, búp bê, đồ chơi con vật mèo, gà, vịt...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định, tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Đi chơi” <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Trải nghiệm và xem cô làm mẫu:</p> <p>Cô cho trẻ đến chơi nhà búp bê, hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường đến nhà búp bê có đẹp không? - Các con có xếp được con đường giống đường đến nhà bạn búp bê không? <p>Cho trẻ lấy khối nhựa ra đường xếp đi (trải nghiệm)</p> <p>Cô mời 1 trẻ lên làm mẫu cho các bạn cùng xem. Hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn làm gì đấy? - Bạn xếp đường đi như thế nào? - Đường đi bạn xếp có màu gì? <p>* Bé xếp đường đi:</p> <p>Cô cho trẻ xếp đường đi, cô quan sát và khuyến khích trẻ xếp đường đi bằng nhiều khối nhựa sát cạnh nhau, nhắc trẻ xếp các khối nhựa phải thẳng và khít nhau thì đường đi mới đẹp.</p> <p>Cô hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con làm gì đấy? - Con xếp đường đi như thế nào? - Đường đi con xếp có màu gì? - Còn các bạn gà, vịt chưa có đường đi, các con xếp con đường cho các bạn ấy đi về chuồng nhé. <p>Chia trẻ làm thành 2 nhóm xếp đường đi cho gà, vịt về chuồng.</p> <p>Trong khi trẻ xếp, cô nhắc trẻ không giành đồ chơi của bạn, xếp xong lấy các con vật đặt lên trên đường đi, biết giữ gìn sản phẩm vừa xếp.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát: “Một con vịt” - Cho trẻ thu dọn đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ đàm thoại cùng cô -Trẻ thực hiện -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện -Trẻ hát và thu dọn đồ dùng

II. Đạo chơi ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Cây lộc vừng”**

- **TCVĐ: Trời nắng trời mưa**

- **Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn.**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm của cây lộc vừng
- Trẻ nắm được cách chơi, chơi đúng luật, trẻ hào hứng vui chơi.
- Chơi theo ý thích trẻ, đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm có cây lộc vừng
- Sắc xô, vòng, hột hạt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Đi cầu đi quán” và đi ra sân. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát cây lộc vừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa trẻ xuống địa điểm có cây lộc vừng để quan sát - Cô đố chúng mình đây là cây gì? - Cây bàng có những bộ phận nào? - Lá cây có màu gì? - Thân cây có màu gì ? - Hoa của cây lộc vừng có màu gì? - Trồng cây lộc vừng để làm gì? <p>=> Giáo dục: Chúng mình phải biết chăm sóc bảo vệ cây, tưới nước cho cây, không bẻ cành để cây lớn lên có nhiều bóng mát</p> <p>* TCVĐ: Trời nắng trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi (2, 3 lần) <p>* Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hột hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi vẽ phấn trên sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc đồng dao cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi cô chuẩn bị: Bóng, vòng. - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<p>- Trẻ thực hiện</p>
--	------------------------

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chập. - Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trò chuyện
<p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>*Cô đọc mẫu</p>	<p>-Trẻ quan sát</p>

<p>+Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát.</p> <p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>*Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn.</p> <p>Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+Cô đọc chậm, trẻ đọc theo.</p> <p>Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô.</p> <p>+ Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p> <p>-Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp.</p> <p>Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại.</p> <p>-Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Hôm nay các con đọc đồng dao rất giỏi, rất to và rất vui.</p> <p>Cô khen cả lớp mình.</p> <p>-Cô và trẻ cùng vỗ tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”.</p> <p>Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ nói</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 12 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

- Thơ: Con trâu

- Hát: Trâu ơi

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ nắm được nội dung của bài thơ.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

b. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc rõ ràng, mạch lạc.
- Rèn phát âm và diễn đạt đủ câu cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học
- Giáo dục trẻ yêu quý vật nuôi

2. Chuẩn bị.

- Tranh thơ, que chỉ, giá để tranh.

3. Tổ chức các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bắt chước tiếng kêu của con trâu: “nghe ngo ” - Cô đố trẻ: Các con hãy đoán xem đó là tiếng kêu của con gì? - Con trâu nó sống ở đâu? ... - Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài thơ “Con trâu” của tác giả Thanh Thảo. <p>2. Hoạt động 2. Bài thơ ” Con trâu”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc mẫu lần 1. + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Cô đọc mẫu lần 2: Kèm tranh minh họa - Giảng nội dung: Con trâu là con vật rất to khỏe, nó rất có ích đối với con người. Thức ăn của nó chủ yếu là cỏ, nó ăn no bụng ngủ ngon. 	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>Khi nghe thấy tiếng gà gáy dòn, nó dậy đi cày ruộng để giúp con người cấy.</p> <p>*Đàm thoại về nội dung bài thơ</p> <p>- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?</p> <p>(Cô nói, cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ nói theo cô)</p> <p>- Bài thơ nói về con gì?</p> <p>- Con trâu nó ăn gì?</p> <p>- Sau khi ăn no cỏ thì trâu làm gì?</p> <p>- Khi nghe thấy gà gáy dòn con trâu đi đâu?</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ 3-4 lần.</p> <p>- Cho tổ, nhóm, cá nhân đọc xen kẽ. (cô sửa sai cho trẻ).</p> <p>- Cho trẻ đọc to – nhỏ</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>-Cô nhận xét tuyên dương</p> <p>- Hôm nay cô dạy các con bài thơ gì? Do ai st?</p> <p>- Cho trẻ hát vận động theo bài hát “Trâu ơi” và chuyển hoạt động</p>	<p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ đọc thơ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát và vận động</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	--

II. Dạo chơi ngoài trời

- Nhật lá cây, chăm sóc cây
- TCVD: Lăn bóng
- Chơi tự do: Chơi theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thổ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>- Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, biết vâng lời cô giáo.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	---

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động GDKNS “Nhận biết hành vi đúng sai”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ nhận biết được một số hành vi đúng (biết nhặt rác bỏ vào thùng, nhẹ nhàng với ĐC, biết xếp hàng...) và hành vi sai (vứt rác bừa bãi, tranh giành đồ chơi, đánh bạ

-Trẻ biết nói tên và phân biệt đúng – sai qua hình ảnh.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng quan sát, phán đoán đơn giản.

-Tập nói câu ngắn: “Bạn làm đúng”, “Bạn làm sai”, “Con không làm như vậy”.

c. Thái độ

-Hứng thú tham gia giờ học.

-Biết bắt chước hành vi đúng, tránh hành vi sai trong lớp

2.Chuẩn bị

- Tranh hoặc thẻ hình:

+Trẻ đút rác vào thùng – vứt rác ra sàn

+Trẻ nhường đồ chơi – tranh giành đồ chơi

+Trẻ cất ghế gọn gàng – leo trèo bàn ghế

- Thùng rác nhỏ, vài mẫu giấy vụn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Ổn định – Gây hứng thú</p> <p>-Cô và trẻ cùng làm động tác “bé ngoan” theo nhạc.</p> <p>-Cô hỏi: Trong lớp mình, các con muốn bạn nào cũng ngoan không? Hôm nay cô và các con cùng xem tranh để biết bạn nào làm đúng – làm sai nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Bé nhận biết hành vi đúng – sai</p> <p>a. Tình huống 1: Vứt rác</p> <p>-Cô đưa 2 tranh:</p> <p>+<i>Tranh 1: Bạn bé nhặt rác bỏ vào thùng.</i></p> <p>+<i>Tranh 2: Bạn vứt rác xuống sàn.</i></p> <p>-Cô hỏi trẻ: Bạn nào làm đúng? Bạn nào làm sai?</p> <p>-Kết luận: Vứt rác vào thùng là đúng. Vứt rác bừa bãi là sai, làm lớp bẩn.</p> <p><i>*Trẻ thực hành:</i> Cô phát giấy vụn – trẻ thử bỏ vào thùng rác</p> <p>b. Tình huống 2: Chơi đồ chơi</p> <p>-Tranh 1: Bé nhường bạn đồ chơi</p> <p>-Tranh 2: Bé giật đồ chơi của bạn</p> <p><i>* Cô dạy câu mẫu:</i> Con chơi chung, không giành đồ.</p> <p>c. Tình huống 3: Bàn ghế trong lớp</p> <p>-Tranh 1: Bé cất ghế gọn</p> <p>-Tranh 2: Bé leo ghế nguy hiểm</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ phân biệt</p>

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ôn định tổ chức</p> <p>- Các con ngoan ơi! hôm nay lớp mình có rất nhiều các cô giáo đến dự giờ tiết học của lớp mình đây, các con ngồi ngoan và học giỏi để được các cô yêu và khen nhé.</p> <p>- Bên cô ! bên cô</p> <p>- Vậy các con ngồi ngoan và lắng nghe xem tiếng kêu của con gì đây nhé.</p> <p>+ Tiếng con gì kêu vậy các con ?</p> <p>- Để xem có đúng là tiếng kêu của con mèo không cô mời các con hướng lên màn hình nào. Có đúng là con mèo không các con ?</p> <p>+Con mèo kêu như thế nào?(cô cho trẻ làm tiếng kêu của mèo)</p> <p>+ Bạn nào cho cô biết con mèo được nuôi ở đâu ?</p> <p>- Đúng rồi con mèo được nuôi ở trong gia đình, con mèo giúp gia đình các con bắt con chuột vì vậy các con phải biết yêu quý và chăm sóc cho con mèo nhé .</p> <p>- Cô có 1 bài hát rất hay nói về chú mèo rất đáng yêu đấy. Đó là bài hát “Chú mèo” của nhạc sĩ Chu Minh các con cùng lắng nghe nhé.</p> <p>2.Hoạt động 2. Phương pháp và hình thức tổ chức</p> <p>* Dạy hát “ Chú mèo”</p> <p>- Cô hát lần 1: không nhạc</p> <p>- Cô vừa hát bài hát “ Chú mèo” nhạc sĩ Chu Minh sáng tác đấy. Bài hát hay hơn khi được hát kết hợp với nhạc đấy</p> <p>- Cô hát lần 2,3 kết hợp nhạc.</p> <p>- Cô vừa hát về bài hát gì?</p> <p>- Bài hát nói về con gì?</p> <p>- Khi vui chú kêu như thế nào?</p> <p>- Còn khi buồn chú kêu như thế nào?</p> <p>Đúng rồi bài hát nói về chú mèo khi vui chú kêu meo meo, còn khi buồn chú kêu mèo mèo đấy.</p> <p>- Bài hát thật hay các con có muốn hát cùng với cô không?</p> <p>- Cô dạy trẻ hát từng câu 1 - 2 lần (khi cô bắt nhịp bằng 1 tay các con không hát, cô bắt nhịp bằng hai tay các con mới hát còn khi cô bắt chéo tay thì các con dừng lại)</p> <p>- Cô cho cả lớp hát 2 - 3 lần không nhạc</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ xúm xít bên cô giáo</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ bắt trước tiếng mèo kêu</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>

<p>- Cô cho cả lớp hát 2 – 3 lần có nhạc. - Cô cho tổ thi đua. - Nhóm hát - Cá nhân hát. Cô bao quát, sửa sai, động viên khuyến khích trẻ hát. * Nghe hát: “ Rửa mặt như mèo” Cô thấy các con hát bài rất hay rồi! Bây giờ, cô xin gửi tới các con bài hát “Rửa mặt như mèo” - Cô hát lần 1: Cô hát cho trẻ nghe (Không đàn) - Giảng nội dung: Cô vừa hát cho các con nghe bài Rửa mặt như mèo. Mèo con trong bài hát không chịu rửa mặt nên chưa được mẹ yêu, đến khi đau mắt lại khóc meo meo đấy. - Cô hát lần 2: Kết hợp vận động minh họa cho trẻ xem (Cô khuyến khích, khen ngợi trẻ để trẻ vận động tự nhiên, vui vẻ). 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Hôm nay chúng mình được học bài hát “Chú mèo” bây giờ cô con mình cùng hát tặng chú mèo 1 lần nữa nhé!</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>Trẻ hát và ra chơi</p>
--	---

II. Dạo chơi ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Bầu trời”**

- **TCVĐ: Tìm bạn.**

- **TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.**

1. Mục đích-yêu cầu

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực.

Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng. Phấn các màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô dẫn trẻ xuống sân cho trẻ đứng chỗ bóng mát và quan sát bầu trời. - Trò chuyện cùng trẻ</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú -Cô và trẻ chơi trò “Lắc lư theo nhịp con vật” (VD nhẹ). “Các con có muốn nghe lại bài hát về các con vật không?”</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung *Ôn bài hát “Chú mèo” a. Cô hát mẫu: Hát 1 lần rõ giai điệu, kết hợp minh họa ĐT -Cô vừa hát bài gì? Trong bài có con gì?</p> <p>b. Trẻ hát cùng cô -Hát câu ngắn → hát trọn bài. -Khuyến khích trẻ làm động tác minh họa</p> <p>c. Trò chơi: Ai nhanh hơn? -Cô giơ hình con mèo → trẻ gọi tên. -Ai gọi nhanh – đúng → cô khen.</p> <p>3. Hoạt động 3: Bình bầu Phiếu Bé ngoan -Hôm nay con có ngoan không? -Con có chơi đẹp không? -Con có cất đồ chơi đúng nơi chưa? -Cô nêu tên những trẻ ngoan – thực hiện tốt trong ngày. -Phát phiếu bé ngoan cho trẻ. -Khuyến khích trẻ chưa ngoan cố gắng thêm.</p> <p>4. Hoạt động 4. Kết thúc -Trẻ đi nhẹ nhàng chuyên HĐ, xếp hàng rửa tay ăn chiều -Cô khen trẻ tham gia tốt.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 3:**Chủ đề nhánh: Các con vật sống trong rừng**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)

1. Yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp
- MT3*. Thực hiện các vận động bò, trườn
- MT4*. Trẻ giữ được thăng bằng khi đi theo đường thẳng hoặc cầm đồ vật nhỏ trên tay và đi hết đoạn đường 1,8 đến 2m.
- MT13*. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn
- MT17*. Biết nhận biết âm thanh của một số con vật, đồ vật
- MT21*. Nhận biết một số con vật, hoa quả quen thuộc
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?
- MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT38. Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi, bắt chước tiếng kêu, tiếng gọi.
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay)
- MT41*. Thích vẽ tranh, xem tranh, xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của con voi, con hổ
- Trẻ biết tên và vận động “Ném bóng bằng một tay lên phía trước”. Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném bóng về phía trước theo hiệu lệnh của cô
- Biết hát và vận động đơn giản theo BH: Chú voi con ở Bản Đôn; Con gà trống.

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Trẻ thực hiện được động tác đứng ném bóng bằng một tay về phía trước. Trẻ rèn luyện sự phối hợp giữa tay và mắt khi ném bóng
- Rèn tư thế ngồi, cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau, miết không làm nhăn giấy, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.
- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích ở trẻ
- Phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Rèn luyện sự khéo léo, trẻ mạnh dạn tự tin.
- Phát triển kỹ năng quan sát, khả năng cảm thụ âm nhạc, thói quen tốt khi nghe hát
- Phát triển thể lực cho trẻ.

c. Thái độ

- Biết nghe lời cô giáo hướng dẫn
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.
- Trẻ biết yêu thương, vâng lời cô giáo

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Những con vật đáng yêu
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán các con vật sống trong rừng
- Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật
- Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật sống trong rừng

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và thức ăn của các con vật
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

Bố trí các khu vực chơi phù hợp, thuận tiện và an toàn cho trẻ khi chơi.

- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh các con vật trong gia đình

d. Tiến hành

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: Khu bể em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.
- + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Cách bé em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
- + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào? ...
- + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đấy? Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?...
- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 16 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- **Nhận biết: Con voi, con hổ**
- **Trò chơi: Tìm đúng con vật**

1. Mục đích - Yêu cầu**a. Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của con voi, con hổ.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết về các con vật trong rừng.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: Hình ảnh con voi, con hổ, que chỉ, bàn.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Gọi mở - Cô và trẻ cùng hát bài: Chú voi con ở bản Đôn. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? => Bài hát nói về con voi con. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.	Trẻ hát Chú voi con ở... Con voi Trẻ lắng nghe

<p>2.Hoạt động 2. Nhận biết: Con voi, con hổ.</p> <p>* Con voi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trốn cô, trốn cô”. - Cô xuất hiện hình ảnh “Con voi” và hỏi trẻ - Cô có hình ảnh con gì? - À đúng rồi đây là con voi đấy. - Cô nói từ “Con voi” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con voi” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. <p>+ Con voi có những phần gì?</p> <p>=> Đây là hình ảnh con voi, con voi có đầu, mình, đuôi, có 2 tai to, vòi, chân, voi là con vật sống trong rừng.</p> <p>* Con hổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”. - Cô xuất hiện hình ảnh con hổ và hỏi trẻ <p>+ Cô có con gì đây?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói từ “Con hổ” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con hổ” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. <p>+ Con hổ có màu gì?</p> <p>+ Con hổ có những phần gì đây?</p> <p>=> Đây là con hổ, có đầu, mình, đuôi, chân, hổ là con vật sống trong rừng rất hung dữ.</p> <p>+ Cô vừa dạy các con nhận biết con gì?</p> <p>* Trò chơi: Tìm đúng con vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Con voi</p> <p>Trẻ nghe Trẻ nói</p> <p>Con voi có đầu, vòi, tai, chân, đuôi,...</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Con hổ Lắng nghe Trẻ nói</p> <p>Màu vàng Đầu, mình Tai, chân, đuôi.</p> <p>Con voi, con hổ</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Tìm đúng con vật</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	---

II. Dạo chơi ngoài trời

- HĐCCĐ: Dạo chơi sân trường

- TCVD: Bịt mắt

- CTD: Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. 	- Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Đạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: Sau khi hít thở các con thấy thế nào? <p>Đề cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu chúng mình phải làm gì</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. <p>* TCVD: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. <p>*CTD: Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lá về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời -Trẻ đưa ra ý kiến -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	

III. Hoạt động chiều

- Trẻ xem một số loại tranh về các con vật sống trong rừng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số con vật quen thuộc: *con voi, con gấu, ...*

-Trẻ biết phân biệt đặc điểm nổi bật của con vật.

b. Kỹ năng

-Rèn khả năng quan sát tranh, tập trung chú ý.

-Trẻ biết trả lời câu hỏi đơn giản: “Đây là con gì?”, ...

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú khi xem tranh.

-Biết yêu quý các con vật

2. Chuẩn bị

-Tranh ảnh lớn, rõ ràng về các con vật

-Nhạc mở nhẹ nhàng về chủ đề con vật.

-Rổ nhỏ cho trẻ “chọn tranh các con vật mà con thích”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1.Ổn định – Gây hứng thú</p> <p>-Cô mở cho trẻ xem một số hình ảnh con vật sống trong rừng.</p> <p>-Trò chuyện với trẻ về hình ảnh đó</p>	-Trẻ xem và trả lời
<p>2. Hoạt động 2: Quan sát tranh con vật</p> <p>a. Cô giới thiệu từng tranh</p> <p>-Cô đưa tranh con voi:</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Con voi có gì?</p> <p>+ To hay nhỏ?</p> <p>-Tương tự với hoa cúc, hoa sen, hoa đồng tiền.</p>	-Trẻ quan sát
<p>b. Cho trẻ gọi tên – nhận xét</p> <p>-Cô gợi mở:</p> <p>+ Con thích con vật nào?</p> <p>+ Vì sao con thích con này?</p>	-Trẻ trả lời
<p>* Trò chơi: “Chọn đúng”</p> <p>-Cô giới thiệu cách chơi: Cô đặt tranh lẫn lộn trên bàn. Yêu cầu: “Ai tìm được con vật cho cô?”; “Ai tìm con voi, con gấu,...?” Trẻ chọn và giơ tranh lên.</p>	-Trẻ trả lời
<p>- Trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>-Cô nhận xét – khen trẻ.</p>	-Trẻ chơi
<p>3.Hoạt động 3. Kết thúc – Nhận xét</p> <p>-Cô cho trẻ giơ tranh con vật mà con thích nhất.</p> <p>-Cô khen trẻ biết xem tranh, gọi tên con vật.</p>	-Trẻ thực hiện

-Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc “Những con vật đáng yêu”	
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 17 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTC

- **VĐCB: Ném bóng bằng một tay lên phía trước khoảng 1,2m**

- **TCVĐ: Ném bóng vào rổ**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động “Ném bóng bằng một tay lên phía trước”.
- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay và ném bóng về phía trước theo hiệu lệnh của cô.
- Trẻ bước đầu hiểu cách ném bóng về phía trước vào khu vực quy định cách khoảng 1,2m.

b. Kỹ năng

- Trẻ thực hiện được động tác đứng ném bóng bằng một tay về phía trước.
- Trẻ rèn luyện sự phối hợp giữa tay và mắt khi ném bóng.
- Trẻ phát triển các cơ tay, tăng sự khéo léo và mạnh dạn khi tham gia vận động.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động vận động cùng cô và các bạn.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thực hiện bài tập.
- Trẻ biết chờ đến lượt và không chen lấn xô đẩy bạn khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng và an toàn cho trẻ vận động.
- Bóng nhựa nhỏ đủ cho trẻ tập. Rổ hoặc vạch chuẩn đặt cách vị trí ném khoảng 1,2m.
- Nhạc bài hát vui nhộn để phục vụ cho phần khởi động và bài tập phát triển chung.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp cho vận động.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Khởi động: - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi	Trẻ khởi động cùng cô

<p>thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc.</p> <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Con cào cào” - Cơ tay – bả vai: <ul style="list-style-type: none"> + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống(2 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần 4 nhịp) - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Bật tại chỗ(3 lần 4 nhịp) <p>b. Vận động cơ bản: Ném bóng bằng một tay lên phía trước khoảng 1,2m</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Ném bóng bằng một tay lên phía trước khoảng 1,2m - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: <ul style="list-style-type: none"> - TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn, hai chân đứng tự nhiên. Cô cầm bóng bằng một tay, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh “ném”, cô đưa tay cầm bóng ra phía sau lấy đà rồi ném mạnh bóng về phía trước vào khu vực quy định cách khoảng 1,2m. Sau khi ném xong cô đi về cuối hàng đứng. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác. - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ <p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì? <p>3. Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ thi đua</p> <p>Trẻ lên tập lại Ném bóng bằng một tay lên phía trước Trẻ nhắc lại</p>
--	---

<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* Chơi theo ý thích</p> <p>- Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích.</p> <p>- Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh...</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

- Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách cất, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.
- Rèn kỹ năng phân loại, sắp xếp gọn gàng, hợp tác cùng bạn.
- Hình thành thói quen giữ gìn đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, ngăn nắp.

2. Chuẩn bị

- Các kệ, hộp, giỏ, thùng phân loại có dán nhãn/hình ảnh - Khăn lau nhỏ cho trẻ vệ sinh đồ chơi trước khi cất.
- Một số đồ chơi bày lộn xộn trong lớp.
- Nhạc vui tươi (có thể bật khi trẻ thực hiện).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. HĐ1. Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ xem video : Đồ dùng để ở đâu</p> <p>- Cô hỏi:</p> <p>+ Sau khi chúng mình chơi xong, đồ dùng, đồ chơi để lung tung thì điều gì sẽ xảy ra?</p> <p>- Cho trẻ trả lời cô gợi mở:</p> <p>+ Vậy để lớp mình sạch sẽ, chúng ta cùng nhau sắp xếp nhé!</p>	<p>- Trẻ xem video</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hình mẫu, bảng, các khối gỗ chữ nhật xanh, đỏ.

- Đồ dùng của trẻ: bảng, các khối gỗ chữ nhật xanh, đỏ.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Chú voi con ở bản đôn. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? => Bài hát nói về con voi con. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. Hoạt động 2. Xếp chuồng thú.</p> <p>* Quan sát đàm thoại hình mẫu</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện hình mẫu và hỏi trẻ + Cô có cái gì đây? - Đúng rồi đây là cái chuồng thú đấy - Cả lớp nói từ “Chuồng thú” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kĩ xem chuồng thú có những đặc điểm gì? + Các khối gỗ màu gì? + Cô xếp như thế nào? => Đây là cái chuồng thú, cô xếp bằng các khối gỗ chữ nhật màu xanh và màu đỏ, xếp các khối gỗ cạnh nhau, trùng lên nhau thành chuồng.</p> <p>* Làm mẫu:</p> <p>- Để các con biết xếp chuồng thú đẹp các con chú ý xem cô xếp mẫu nhé. - Cô lấy các khối gỗ xếp cạnh nhau, cô xếp xen kẽ xanh, đỏ, xếp cạnh sát nhau và xếp trùng lên để tạo thành chuồng thú. + Cô vừa xếp xong cái gì? + Cô xếp như thế nào?</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Chú voi con Con voi</p> <p>Trẻ chơi Trẻ quan sát Chuồng</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Màu đỏ và màu xanh Xếp cạnh, xếp trùng</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Chuồng thú Đẹp</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ cách xếp. - Trong khi trẻ xếp cô mở nền nhạc cho trẻ xếp. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết xếp cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ. <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dùng tay và chơi trò chơi “Thử dục” - Cô cho trẻ quan sát các sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích bài của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . <p>+ Cô dạy các con xếp gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ ngồi</p> <p>Trẻ xếp</p> <p>Trẻ quan sát nhận xét cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Xếp chuồng thú</p>
--	--

II. Dạo chơi ngoài trời

- **Nhặt lá cây, chăm sóc cây**
- **TCVD: Lăn bóng**
- **Chơi tự do: Chơi theo ý thích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, biết vâng lời cô giáo. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường 	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. * Trò chơi vận động: Lăn bóng - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc * Chơi tự do theo ý thích. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	---

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Tô màu con vịt

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được con vịt
- Biết sử dụng bút màu vàng để tô vào con vịt theo yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng cầm bút đúng cách (cầm bằng 3 đầu ngón tay).
- Phát triển khả năng điều khiển cổ tay, tô nét trong khoảng hình vẽ.
- Tăng khả năng chú ý, kiên trì khi thực hiện bài.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú với hoạt động tô màu.

- Biết giữ gìn sách vở, bút màu.
- Không vẽ bậy ra bàn – sàn – lên người bạn.

2. Chuẩn bị

a. Chuẩn bị của cô

- Bút màu vàng cho mỗi trẻ.
- Tranh ảnh con vịt
- Bàn ghế sạch, khăn lau tay.

b. Chuẩn bị của trẻ

- Sách tạo hình, bút màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ xem tranh con vịt -Gợi hỏi: +Đây là con gì? +Con vịt có màu gì? +Đây là gì của con vịt?... -Cô giới thiệu: Hôm nay chúng mình sẽ tô màu vàng cho con vịt trong sách tạo hình trang 11 nhé!” <p>2.Hoạt động 2: Quan sát – Nhận biết mẫu</p> <p>* Quan sát mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Giới thiệu tranh mẫu: Đây là con vịt - Chúng mình sẽ dùng bút màu vàng để tô cho con vịt này. <p>* Cô làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cầm bút đúng tư thế (3 ngón tay). -Tô một vùng nhỏ mẫu trong sách của cô: Cô tô nhẹ nhàng, tô từ trái sang phải, không chờm ra ngoài. <p>* Trẻ thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô phát sách và bút màu vàng. -Cô quan sát và hỗ trợ: Bạn chưa biết cầm bút → cô chỉnh tay. Bạn tô ra ngoài → cô nhắc “Con tô nhẹ vào trong hình nhé.” -Khen trẻ: Con tô rất đẹp – Rất đúng màu vàng! <p>Giáo dục trẻ: Không đưa bút vào miệng. Ngồi ngay ngắn, không chen lấn bạn.</p> <p>3.Hoạt động 3: Nhận xét – Trưng bày</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ nhận đồ dùng -Trẻ thực hành -Trẻ lắng nghe -Trẻ giờ bài

-Mời 2–3 trẻ giờ bài lên cho cả lớp xem. -Cho trẻ cất sách – bút gọn gàng. -Kết thúc bằng 1 bài hát vui nhẹ.	-Trẻ thực hiện
--	----------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

Thứ 5 ngày 19 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNN

- Kể chuyện: Chú gấu ngoan

-Trò chơi: Con voi

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Qua câu chuyện giáo dục trẻ biết lễ phép và chia sẻ.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa chuyện, que chỉ, xúc xô.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Gợi mở - Cô và trẻ cùng hát bài: Chú voi con ở bản Đôn. + Chúng mình vừa hát bài hát gì?	Trẻ hát

<p>+ Bài hát nói về con gì? => Bài hát nói về con voi con. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.</p> <p>2.Hoạt động 2. Nhận biết: Con voi, con hổ.</p> <p>* Con voi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trốn cô, trốn cô”. - Cô xuất hiện hình ảnh “Con voi” và hỏi trẻ - Cô có hình ảnh con gì? - À đúng rồi đây là con voi đây. - Cô nói từ “Con voi” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con voi” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. <p>+ Con voi có những phần gì? => Đây là hình ảnh con voi, con voi có đầu, mình, đuôi, có 2 tai to, vòi, chân, voi là con vật sống trong rừng.</p> <p>* Con hổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”. - Cô xuất hiện hình ảnh con hổ và hỏi trẻ <p>+ Cô có con gì đây? - Cô nói từ “Con hổ” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con hổ” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu.</p> <p>+ Con hổ có màu gì? + Con hổ có những phần gì đây? => Đây là con hổ, có đầu, mình, đuôi, chân, hổ là con vật sống trong rừng rất hung dữ. + Cô vừa dạy các con nhận biết con gì?</p> <p>* Trò chơi: Tìm đúng con vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>Chú voi con ở... Con voi Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Con voi</p> <p>Trẻ nghe Trẻ nói</p> <p>Con voi có đầu, vòi, tai, chân, đuôi,...</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Con hổ Lắng nghe Trẻ nói</p> <p>Màu vàng Đầu, mình Tai, chân, đuôi.</p> <p>Con voi, con hổ</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Tìm đúng con vật</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	---

II. Dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- **TCVD: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điểm danh và hát bài : Đi chơi <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi <p>* Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
--	------------------------

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi VĐ “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

-Trẻ biết tên trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”.

-Trẻ biết cách chơi: ngồi đối diện, nắm tay nhau kéo qua – kéo lại theo nhịp bài đồng dao.

-Rèn vận động tay, phối hợp nhịp nhàng và giao tiếp với bạn.

-Trẻ vui vẻ, mạnh dạn tham gia.

2. Chuẩn bị

-Không cần đồ dùng.

-Sàn sạch, trẻ ngồi theo cặp.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>-Cô đọc đồng dao: “Kéo cưa, lừa xẻ Ông thợ nào khoẻ Về ăn cơm vua...”</p> <p>- Các con có muốn chơi kéo cưa với cô không?</p> <p>2. Cô hướng dẫn</p> <p>-Cô ngồi đối diện một trẻ mẫu.</p> <p>-Nắm hai tay trẻ → kéo về trước – đẩy nhẹ ra theo nhịp.</p> <p>-Vừa làm vừa đọc đồng dao.</p> <p>-Nhắc trẻ: Kéo nhẹ – không mạnh – không làm bạn đau.”</p> <p>3. Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ ghép đôi với nhau.</p> <p>-Thực hiện động tác kéo – đẩy theo bài đồng dao.</p> <p>-Cô quan sát, hỗ trợ nhóm yếu, chỉnh tư thế ngồi và tay.</p> <p>4. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét: Các con chơi rất giỏi và nhịp nhàng!”</p> <p>-Cho trẻ vỗ tay và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ ghép đôi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ vỗ tay chuyển HĐ</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 20 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Âm nhạc: NH: Chú voi con ở Bản Đôn
- VDTN: Con gà trống

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

Trẻ biết được tên bài hát, biết lắng nghe và hát cùng cô bài hát “Chú voi con ở bản Đôn”.
Biết hát và vận động bài “con gà trống” theo cô.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết các con vật.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Quà mừng 8/3, Cô giáo”, xác xô.
- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xác xô.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: Con voi + Các con vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về con gì? <p>=> Bài thơ nói về con voi có vòi, chân và đuôi. Chú voi con ở bản đôn rất ham ăn và ham chơi đó là bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” rất là hay mà hôm nay cô con mình sẽ cùng nhau hát.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nghe hát: Chú voi con ở bản Đôn(tt).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. 	<p>Trẻ đọc</p> <p>Con voi</p> <p>Con voi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Lần 1: Hát kết hợp nét mặt cử chỉ điệu bộ.</p> <p>+ Lần 2: Hát và vận động các động tác minh họa cho trẻ xem 1 – 2 lần.</p> <p>=> Bài hát nói về chú voi con đến từ rừng già sống với con người rất ham ăn và ham chơi.</p> <p>+ Lần 3: Cho trẻ hát theo cô.</p> <p>+ Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì?</p> <p>* Vận động theo nhạc: Con gà trống.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát.</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát 1,2 lần</p> <p>- Để bài hát thêm hay và hấp dẫn cô làm các động tác vận động theo bài hát.</p> <p>- Cô hát và vận động 1,2 lần cho trẻ xem.</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p>- Chúng mình vừa vận động bài hát gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc: Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>Trẻ lắng nghe quan sát</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Chú voi con ở...</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ vận động cùng cô</p> <p>Con gà trống</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>
---	---

II. Dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Kéo co

- CTD: Chơi với bể cát và nước

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ xếp hàng điem danh.</p> <p>- Hát bài : Đi chơi</p> <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát : Thời tiết trong ngày</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi:</p> <p>+ Chúng mình đang đứng ở đâu đây?</p> <p>+ Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua?</p> <p>+ Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn?</p> <p>+ Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào?</p> <p>+ Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Kéo co</p> <p>- Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* CTD: Chơi với bể cát và nước</p> <p>- Cho trẻ chơi với bể cát và nước.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích.</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến đề chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trổng lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 4:**Chủ đề nhánh: Các con vật sống dưới nước**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/03 đến ngày 27/03/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các VĐ
- MT11*.Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT17*. Nghe nhận biết âm thanh của đồ vật, con vật.
- MT21*. Nhận biết một số con vật, hoa quả, quen thuộc.
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi bé búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)
- MT38. Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi: Bắt chước tiếng kêu, gọi.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay).
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của con cá, con cua
- Trẻ hiểu tên và đặc điểm cơ bản của hai hình

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Biết sử dụng bút màu để tô vào hình quả theo yêu cầu.
- Rèn kỹ năng tung bóng bằng hai tay và bắt bóng bằng hai tay
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát
- Rèn sự khéo léo của các ngón tay, kỹ năng quan sát, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giúp trẻ hát trọn câu.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.

- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Cây xanh và những bông hoa đẹp
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán các con vật nuôi
- Góc HĐVĐV: Lắp ráp chuồng cho con vật
- Góc thư viện: Xem tranh, xem sách về những con vật nuôi

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và thức ăn của các con vật
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

Bố trí các khu vực chơi phù hợp, thuận tiện và an toàn cho trẻ khi chơi.

- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh các con vật trong gia đình

d. Tiến hành

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: Khu bể em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVDV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.
- + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Cách bể em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
- + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào? ...
- + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đấy? Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?...
- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 23 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Con cá, con cua**
- **Trò chơi: Con gì biến mất**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của con cá, con cua.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

b. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết về các con vật dưới nước.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Hình ảnh con cá, con cua, que chỉ, bàn.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Cá vàng bơi. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? => Bài hát nói về con cá vàng bơi trong bể nước. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì. 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ đọc Cá vàng Con cá vàng ạ Trẻ lắng nghe

<p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Con cá, con cua.</p> <p>* Con cá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trốn cô, trốn cô”. - Cô xuất hiện hình ảnh “Con cá” và hỏi trẻ - Cô có hình ảnh con gì? - À đúng rồi đây là con cá đấy. - Cô nói từ “Con cá” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con cá” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Con cá có những phần nào? + Con cá sống ở đâu? <p>=> Đây là hình ảnh con cá, con cá có đầu, mình đuôi, vây, vẩy. Con cá sống dưới nước.</p> <p>* Con cua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”. - Cô xuất hiện hình ảnh con cua và hỏi trẻ + Cô có hình ảnh con gì đây? - Cô nói từ “Con cua” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Con cua” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Con cua có mấy càng to? + Con cua sống ở đâu? <p>=> Đây là hình ảnh con cua, con cua có 2 càng to và các càng nhỏ, con cua có 2 mắt, có mai và nhiều càng nhỏ, con cua bò ngang.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa dạy các con nhận biết con gì? <p>* Trò chơi: Con gì biến mất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Con cá</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Dưới nước</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Con cua</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Trẻ nói</p> <p>2 càng to</p> <p>Trong nước</p> <p>Con cá, con cua</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Con gì biến mất</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	--

II. Dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Cây xoài”
- TCVD: Trời nắng trời mưa

- **Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn.**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm của cây xoài
- Trẻ nắm được cách chơi, chơi đúng luật, trẻ hào hứng vui chơi.
- Chơi theo ý thích trẻ, đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm có cây lộc vừng
- Sắc xô, vòng, hột hạt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Đi cầu đi quán” và đi ra sân. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p><i>* Quan sát cây xoài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa trẻ xuống địa điểm có cây xoài để quan sát - Cô đố chúng mình đây là cây gì? - Cây bàng có những bộ phận nào? - Lá cây có màu gì? - Thân cây có màu gì ? - Hoa của cây xoài có màu gì? - Quả của cây xoài ntn? - Trồng cây xoài để làm gì? <p>=> Giáo dục: Chúng mình phải biết chăm sóc bảo vệ cây, tưới nước cho cây, không bẻ cành để cây lớn lên có nhiều bóng mát</p> <p><i>* TCVD: Trời nắng trời mưa</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi (2, 3 lần) <p><i>* Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hột hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi vẽ phấn trên sân. - Chơi với đồ chơi cô chuẩn bị: Bóng, vòng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc đồng dao cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
---	------------------------

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi VĐ “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

-Trẻ biết tên trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”.

-Trẻ biết cách chơi: ngồi đối diện, nắm tay nhau kéo qua – kéo lại theo nhịp bài đồng dao.

-Rèn vận động tay, phối hợp nhịp nhàng và giao tiếp với bạn.

-Trẻ vui vẻ, mạnh dạn tham gia.

2. Chuẩn bị

-Không cần đồ dùng.

-Sàn sạch, trẻ ngồi theo cặp.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>-Cô đọc đồng dao: “Kéo cưa, lừa xẻ Ông thợ nào khoẻ Về ăn cơm vua...”</p> <p>- Các con có muốn chơi kéo cưa với cô không?</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
<p>2. Cô hướng dẫn</p> <p>-Cô ngồi đối diện một trẻ mẫu.</p> <p>-Nắm hai tay trẻ → kéo về trước – đẩy nhẹ ra theo nhịp.</p> <p>-Vừa làm vừa đọc đồng dao.</p> <p>-Nhắc trẻ: Kéo nhẹ – không mạnh – không làm bạn đau.”</p>	<p>-Trẻ chú ý</p>
<p>3. Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ ghép đôi với nhau.</p> <p>-Thực hiện động tác kéo – đẩy theo bài đồng dao.</p> <p>-Cô quan sát, hỗ trợ nhóm yếu, chỉnh tư thế ngồi và tay.</p>	<p>-Trẻ ghép đôi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>

4. Kết thúc -Cô nhận xét: Các con chơi rất giỏi và nhịp nhàng!” -Cho trẻ vỗ tay và chuyển sang hoạt động khác.	-Trẻ vỗ tay chuyên HĐ
---	--------------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 24 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- **VĐCB: Bật qua vật cản**

- **TCVD: Bạn nào giỏi**

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài tập và biết bật qua vật cản theo hướng dẫn của cô. Biết chơi trò chơi “Bạn nào giỏi”.

b. Kỹ năng

- Trẻ có khả năng bật được qua vật cản và giữ được thăng bằng cơ thể.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, không xô đẩy nhau.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Con suối làm bằng bìa.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng để cử động.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Kiểm tra sức khỏe của trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Khởi động: - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc.	Trẻ khởi động cùng cô

<p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Con cào cào” - Cơ tay – bả vai: <ul style="list-style-type: none"> + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống(2 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần 4 nhịp) - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Bật tại chỗ(3 lần 4 nhịp) <p>b. Vận động cơ bản: Bật qua vật cản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Bật qua vật cản. - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: <ul style="list-style-type: none"> - TTCB: Từ đầu hàng cô đi tới con suối khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô đứng chụm 2 chân tay thả xuôi khi có hiệu lệnh “bật” cô hơi khom nhún chân, vung 2 tay ra sau lấy đà, nhún chân cô bật mạnh qua con suối và khi tiếp đất cô giữ được thăng bằng cơ thể rồi cô đi về cuối hàng đứng. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác. - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ <p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) => Cô bao quát động viên khen trẻ. - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì? <p>3. Trò chơi vận động: Bạn nào giỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Bạn nào giỏi. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cô nói cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần (Cô và trẻ cùng chơi) 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ thi đua</p> <p>Trẻ lên tập lại Bật qua vật cản</p> <p>Trẻ nhắc lại</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên trẻ, khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>4. Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 	<p>Bạn nào giỏi</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng.</p>
---	--

II. Đạo chơi ngoài trời

- Đạo chơi sân trường

- TCVD: Bịt mắt

- CTD: Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khỏe - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Đạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu em phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. <p>* TCVD: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. <p>*CTD: Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi

<p>+ Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lỏ về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh.</p> <p>+ Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi</p>
---	-------------------

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Dán con cá

(Thực hiện sách tạo hình trang 12)

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên con cá
- Trẻ biết cá sống dưới nước
- Trẻ biết dùng hồ để dán các bộ phận tạo thành con cá

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chăm hồ và dán
- Rèn sự khéo léo của bàn tay và phối hợp tay mắt
- Phát triển khả năng chú ý trong thời gian ngắn

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Trẻ biết giữ gìn sách và không bôi hồ ra bàn

2. Chuẩn bị

- Sách Tạo hình Trang 12 đủ cho mỗi trẻ
- Các bộ phận con cá đã cắt sẵn theo yêu cầu của sách
- Hồ dán
- Khăn lau tay
- Tranh mẫu con cá cô đã dán hoàn chỉnh

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <p>-Cô và trẻ cùng vận động bài Cá vàng bơi</p> <p>-Cô hỏi các con vừa hát về con gì?</p> <p>-Con cá sống ở đâu?</p> <p>-Hôm nay cô và các con sẽ dùng những hình tam giác để dán thành con cá</p> <p>2. Hoạt động 2. Quan sát và đàm thoại</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

<p>-Cô cho trẻ quan sát hình tam giác</p> <p>-Cô hỏi đây là hình gì</p> <p>-Cô cho trẻ xem tranh mẫu con cá được ghép từ các hình tam giác</p> <p>-Cô hỏi con cá có những bộ phận nào</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>-Cô chọn một hình tam giác làm thân cá</p> <p>-Cô chấm hồ vào mặt sau của hình</p> <p>-Cô dán vào vị trí thân cá</p> <p>-Tiếp tục dán hình tam giác nhỏ làm đuôi cá</p> <p>-Cô ấn nhẹ cho hình dính chặt</p> <p>-Cô nhắc trẻ chấm hồ vừa phải không bôi ra ngoài</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>-Cô phát hình và hồ cho trẻ</p> <p>-Cô nhắc trẻ ngồi ngay ngắn</p> <p>-Cô quan sát hướng dẫn trẻ còn lúng túng</p> <p>-Động viên trẻ hoàn thành sản phẩm</p> <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <p>-Cô cho trẻ xem bài của mình</p> <p>-Cô khen những bạn dán đúng vị trí gọn gàng</p> <p>-Khuyến khích trẻ cố gắng hơn</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô hỏi hôm nay các con dán hình gì?</p> <p>-Hình gì dùng để tạo thành con cá</p> <p>-Giáo dục trẻ yêu quý các con vật sống dưới nước</p> <p>-Cho trẻ lau tay sạch sẽ và cất đồ dùng đúng nơi quy định.</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ tô</p> <p>-Trẻ giới bài sản phẩm</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	---

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
-
-
-

Thứ 4 ngày 25 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

-HDVDV: Xếp ao cá

-Hát: Cá vàng bơi

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc, xếp cạnh, sát nhau theo sự hướng dẫn của cô để thành ao cá.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hình mẫu, bảng con, các viên đá sỏi màu, rổ.

- Đồ dùng của trẻ: Bảng con, các viên đá sỏi màu, rổ.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Cá vàng bơi + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? => Bài hát nói về màu sắc của các loại hoa.</p> <p>2. Hoạt động 2. HDVDV: Xếp ao cá.</p> <p>* Quan sát đàm thoại hình mẫu.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”.</p> <p>- Cô xuất hiện hình mẫu và hỏi trẻ + Cô có cái gì đây? -Đúng rồi đây là ao cá mà cô xếp bằng các viên sỏi, đã đây - Cả lớp nói từ “Xếp ao cá” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem xếp ao cá cô xếp có đặc điểm gì? + Cô xếp ao cá có dạng hình gì? + Xếp bằng cái gì? + Cô xếp các viên sỏi như nào? => Đây là ao cá mà cô xếp bằng các viên sỏi màu xanh đỏ, vàng, cô xếp cạnh nhau sát nhau, xếp ao cá dạng hình tròn.</p>	<p>Trẻ hát Cá vàng bơi Con cá vàng</p> <p>Trẻ chơi Trẻ quan sát Ao cá ạ</p> <p>Trẻ nói Trẻ nói</p> <p>Hình tròn Sỏi ạ Cạnh nhau, sát nhau</p>

<p>* Làm mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để các con biết xếp ao cá, các con chú ý quan sát cô xếp trước nhé. - Cô cầm viên sỏi cô đặt lên bảng, cô xếp cạnh nhau, xếp sát nhau, xếp thành 1 hình tròn để tạo thành ao cá. + Cô vừa xếp gì? <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi. - Cô hỏi trẻ cách xếp. - Trẻ xếp cô mở nền nhạc nền cho trẻ. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết xếp cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ. <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dùng tay và chơi trò chơi “Thế dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích hàng rào của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . + Cô dạy các con xếp cái gì? <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Ao cá</p> <p>Trẻ xếp</p> <p>Trẻ quan sát nhận xét cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Xếp ao cá</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	---

II. Đạo chơi ngoài trời

- **Chơi TCÂN: Các bài hát trẻ yêu thích trong chủ đề**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vận động ngoài trời hít thở không khí trong lành
- Trẻ nghe và vận động theo các bài hát quen thuộc
- Trẻ mạnh dạn nhún nhảy, vỗ tay, đi theo nhịp điệu
- Trẻ biết hợp tác với cô và bạn khi chơi
- Trẻ thể hiện tình cảm yêu thương đối với ông bà qua các động tác, cử chỉ vui nhộn

2. Chuẩn bị

- Loa hoặc máy nghe nhạc
- Các BH chủ đề
- Sân chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ vận động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Ôn định và gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ ra sân xếp thành vòng tròn -Cô trò chuyện với trẻ về các loại cây quen thuộc nhắc trẻ giữ khoảng cách an toàn khi vận động <p>2.Hoạt động 2: Giới thiệu trò chơi âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu hôm nay các con sẽ chơi trò chơi âm nhạc theo chủ đề “Cây xanh và những bông hoa đẹp” -Cô hỏi trẻ muốn nghe bài hát nào về cây xanh -Cô bật bài hát mà trẻ chọn và hướng dẫn trẻ vận động đơn giản như lắc tay vỗ tay nhún chân hoặc đi vòng tròn -Cô thay đổi BH để trẻ được nghe nhiều giai điệu khác nhau <p>*Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô khuyến khích trẻ thể hiện cử chỉ tình cảm yêu cây cối với động tác như gơ tay, cử chỉ nét mặt của trẻ -Cô mời từng nhóm trẻ lên biểu diễn nhỏ cùng bài hát <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ hít thở nhẹ nhàng nhận xét trẻ trong giờ chơi khen những bạn mạnh dạn và cho trẻ uống nước trước khi chuyển sang hoạt động tiếp theo 	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ biểu diễn</p>

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động GDKNS “Dạy trẻ tự đi vệ sinh”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ biết khi muốn đi vệ sinh phải báo cô hoặc tự đi vào nhà vệ sinh.

-Biết quy trình đơn giản:

Vào nhà vệ sinh → Đi vệ sinh → Xả nước/đổ bô → Rửa tay → Ra ngoài.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng tự lập: tự đi vệ sinh, biết kéo quần đúng cách.

-Biết giữ gìn vệ sinh: không tiểu tiện bừa bãi, biết rửa tay sau khi đi vệ sinh.

-Luyện kỹ năng xếp hàng – chờ lượt nếu nhà vệ sinh đông.

c. Thái độ

-Trẻ mạnh dạn báo với cô khi cần đi vệ sinh.

-Biết giữ vệ sinh chung, không nghịch nước, không làm bẩn sàn.

-Hình thành thói quen sạch sẽ.

2. Chuẩn bị

- Nhà vệ sinh sạch, khô ráo, có xô hoặc toilet trẻ em.
- Vòi nước/rửa tay, khăn lau tay, xà phòng.
- Tranh quy trình 4 bước đi vệ sinh.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1.Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô hỏi trẻ: Khi con muốn đi vệ sinh thì con phải làm gì? -Gợi ý: Chúng mình phải báo cô và đi vào nhà vệ sinh nhé! -Giới thiệu: Hôm nay cô dạy các con tự đi vệ sinh đúng cách <p>2.Hoạt động 2.Nội dung</p> <p>* Cô hướng dẫn mẫu</p> <p>a. Cô làm mẫu quy trình</p> <ul style="list-style-type: none"> -Bước 1: Gõ cửa – vào nhà vệ sinh “Cô vào nhà vệ sinh.” -Bước 2: Kéo quần xuống – ngồi đúng tư thế -Bước 3: Xả nước / đổ xô -Bước 4: Rửa tay bằng xà phòng – lau tay khô <p>b. Giải thích cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đi vệ sinh xong phải xả nước. -Phải rửa tay sạch sẽ để không bị bệnh. -Không chơi trong nhà vệ sinh. <p>* Trẻ thực hành</p> <p>a. Trẻ tập theo nhóm nhỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> -2-3 trẻ vào tập đóng – mở cửa, báo cô, giả vờ ngồi wc, giả vờ xả nước. -Cô hướng dẫn nhẹ nhàng cách kéo quần lên – kéo quần xuống. <p>b. Nhắc trẻ quy tắc an toàn</p> <ul style="list-style-type: none"> -Không đùa nghịch trong nhà vệ sinh. -Không xả nước mạnh. -Không làm ướt sàn. <p>*Trò chơi: “Ai đúng bước?”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu tranh minh họa các bước, nhưng xáo trộn thứ tự. -Trẻ chỉ vào tranh đúng theo thứ tự: Đi vệ sinh → Xả nước → Rửa tay. <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện -Trẻ QS -Trẻ thực hiện -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ chú ý

- | | |
|--|--|
| -Cô nhận xét: Hôm nay các con biết tự đi vệ sinh rất giỏi!
-Nhắc trẻ áp dụng hằng ngày. | |
|--|--|

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 26 tháng 03 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

-**Thơ: Con cá vàng**

-**Trò chơi: Hãy chọn đúng**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết về các con vật dưới nước.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh thơ, que chỉ tranh, nhạc bài “Con cá vàng”, lô tô 1 số hình ảnh về các con vật dưới nước.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Cá vàng bơi”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con gì? - Bài hát nói về con cá vàng bơi trong bể nước. Có 1 bài thơ nói về con cá vàng đấy! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. <p>2. Hoạt động 2. Đọc thơ: Con cá vàng</p> <p>a. Cô đọc mẫu</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Cá vàng bơi</p> <p>Cá vàng</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Lần 1: Cô đọc diễn cảm. + Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa.</p> <p>b. Đàm thoại - giảng giải</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về con gì? + Cá vàng bơi như thế nào? + Bơi ở đâu? + Các con thấy cá vàng bơi giỏi không nào? => Giảng giải: Con cá vàng bơi nhẹ nhàng trong bể nước và bơi rất giỏi.</p> <p>c. Dạy trẻ đọc thơ</p> <p>- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần - Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ. + Cô vừa dạy các con bài thơ gì?</p> <p>* Trò chơi: Hãy chọn đúng</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi. - Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần. - Nhận xét trẻ chơi + Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, cho trẻ ra chơi.</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Con cá vàng Cá vàng ạ Bơi nhẹ nhàng Trong bể nước Có ạ</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Con cá vàng</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi Hãy chọn đúng</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>
---	---

II. Dạo chơi ngoài trời

- HĐCCĐ: Nhật lá cây, chăm sóc cây

- TCVD: Lăn bóng

- Chơi tự do: Chơi theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HD - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Tập rửa tay-lau mặt

-TCVD: Đi cầu, đi quán

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tầm quan trọng của việc rửa tay và lau mặt sạch sẽ
- Trẻ nhận biết các bước cơ bản để rửa tay và lau mặt
- Trẻ biết tự thực hiện rửa tay đúng cách theo trình tự
- Trẻ biết lau mặt bằng khăn sạch, không bị bẩn
- Trẻ thực hiện đúng và an toàn
- Trẻ hứng thú tham gia, chủ động rèn luyện vệ sinh cá nhân
- Trẻ hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh hằng ngày

2. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay an toàn cho trẻ
- Xà phòng, khăn lau tay, khăn mặt
- Thẻ minh họa các bước rửa tay và lau mặt
- Cầu thang bằng hoặc vạch kẻ trên sàn mô phỏng cầu
- Quán nhỏ (có thể dùng hộp, ghế, hoặc rào mềm)
- Sân chơi an toàn, không vật cản

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định và tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô ổn định trẻ tại khu vực rửa tay -Cô trò chuyện về việc rửa tay trước khi ăn, sau khi chơi và tầm quan trọng của lau mặt sạch sẽ -Các con có muốn tự thực hiện rửa tay và lau mặt không? <p>*Hoạt động 2: Hướng dẫn và làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu bồn rửa tay, xà phòng và khăn lau mặt -Cô làm mẫu các bước rửa tay: làm ướt tay, xà phòng, chà kỹ các ngón, rửa sạch và lau bằng khăn -Cô hướng dẫn trẻ lau mặt đúng cách, nhẹ nhàng -Cô nhắc trẻ giữ vệ sinh, không làm nước văng ra sàn <p>* Luyện tập và củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ lần lượt tự thực hiện rửa tay và lau mặt theo hướng dẫn -Cô khen trẻ hoàn thành đúng, nhắc lại lợi ích của việc rửa tay và lau mặt 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe -Trẻ thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về chủ đề. + Các con đã được cô dạy những bài hát gì? - Có nhiều bài hát nói về các con vật rất hay. Hôm nay cô sẽ cho các con biểu diễn tài năng của mình với những bài hát chúng mình đã học nhé. <p>2. Hoạt động 2. Biểu diễn văn nghệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia buổi biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay có các ban nhạc “thỏ nâu, đồ re mí, sao vàng”, sẽ trải qua các tiết mục rất đáng yêu đó là tiết mục “Một con vịt, Cá vàng bơi, Chú voi con ở bản Đôn”. - Bài đầu tiên xin mời tất cả các ban nhạc cùng thể hiện. - Cô cho cả lớp hát bài “Một con vịt”. - Các ban nhạc vừa biểu diễn bài hát gì? - Cô động viên khen trẻ. - Mời ban nhạc “thỏ nâu” thể hiện tiết mục “Cá vàng bơi”. + Ban nhạc thỏ nâu vừa thể hiện bài hát gì? - Cô động viên khen trẻ. - Mời ban nhạc “Sao vàng” thể hiện tiết mục thứ 3 “Chú voi con ở Bản Đôn”. + Ban nhạc sao vàng vừa thể hiện bài hát gì? - Cô động viên khen trẻ. - Cô vừa cho các biểu diễn gì? <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi 	<p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ kể</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Một con vịt</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Cá vàng bơi</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Chú voi con ở bản...</p> <p>Biểu diễn văn nghệ</p> <p>Trẻ ra chơi</p>

II. Dạo chơi ngoài trời

- Trò chơi: Hình tròn- hình vuông trên sân trường

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết hình tròn và hình vuông
- Trẻ hiểu tên và đặc điểm cơ bản của hai hình

b. Kỹ năng

- Trẻ biết di chuyển theo hướng dẫn trên các hình vẽ trên sân

- Trẻ phối hợp tay chân linh hoạt khi tham gia trò chơi
- Trẻ biết tuân thủ quy tắc trò chơi và chờ lượt

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vận động ngoài trời
- Trẻ hợp tác với bạn, tuân thủ luật chơi và giữ an toàn

2. Chuẩn bị

- Hình vẽ hình tròn và hình vuông bằng sơn, phấn hoặc băng dính trên sân
- Sân chơi rộng rãi, không vật cản, an toàn
- Chuông hoặc còi để tín hiệu bắt đầu và kết thúc trò chơi
- Một số vật dụng nhỏ để đánh dấu điểm đích

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Khởi động – Ổn định và tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ dạo quanh sân trường, hướng dẫn trẻ đi vòng quanh sân đi nhẹ nhàng -Trò chuyện với trẻ về các hình học cơ bản đã học như hình tròn và hình vuông. -Cô giới thiệu hôm nay các con sẽ chơi trò chơi liên quan đến hình tròn và hình vuông trên sân. -Nhắc trẻ lắng nghe tín hiệu của cô để di chuyển đúng hình và giữ an toàn <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Hướng dẫn – Làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô làm mẫu cách di chuyển từ hình tròn sang hình vuông theo tín hiệu và giới thiệu cách đứng, di chuyển, nhảy hoặc bước nhẹ nhàng trên các hình - Cô nhắc trẻ: + QS màu sắc và đường viền hình để nhận biết hình đúng +Trẻ chờ tín hiệu để bắt đầu, di chuyển tuần tự, không chen lấn nhau <p>* Luyện tập – Thực hành và củng cố</p> <p>Cô cho trẻ tham gia trò chơi theo nhóm hoặc cá nhân, lần lượt di chuyển trên các hình</p> <p>Cô quan sát, hướng dẫn và chỉnh sửa trẻ di chuyển chưa đúng hoặc không nhận biết đúng hình</p> <p>Cô khen trẻ thực hiện đúng, động viên trẻ di chuyển vui vẻ,</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo -Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát -Trẻ lắng nghe

phối hợp nhịp nhàng với bạn

3. Hoạt động 3. Kết thúc

- Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng, ổn định, khen các bạn hợp tác và tuân thủ luật chơi

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan. Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2. Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện

<p>3. Hoạt động 3. Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Đã duyệt, ngày 26 tháng 2 năm 2026

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Vũ Nhài